

**CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH ĐẤU GIÁ VIỆT NAM (VNA., PAC)**

Địa chỉ: Ô số 6, Tầng 1, Tòa nhà Sunrise IIA, NO2A, KĐT Sài Đồng,  
phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024.3984 2728 / Fax: 024.3984 2738 / Hotline: 0976 448 446

Email: info@daugiavietnam.vn/ | Website: https://daugiavietnam.vn/



**HỒ SƠ MỜI THAM GIA ĐẤU GIÁ  
(Đấu giá từng thửa đất)**

**QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở ĐỐI VỚI 41 THỬA ĐẤT  
TẠI ĐIỂM TL-03 THÔN YÊN BÀI, XÃ TIẾN THẮNG,  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI (ĐỢT 2)**

**Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá:**

Đối với Giá trị quyền sử dụng đất  
theo giá khởi điểm dưới 01 tỷ đồng : 100.000 đồng/hồ sơ/thửa đất

Đối với Giá trị quyền sử dụng đất  
theo giá khởi điểm từ 01 tỷ đồng đến  
dưới 05 tỷ đồng : 200.000 đồng/hồ sơ/thửa đất

**HỒ SƠ ĐẤU GIÁ QSD ĐẤT ĐƯỢC ĐĂNG TẢI CÔNG KHAI THEO QUY  
ĐỊNH, ĐỀ NGHỊ NGƯỜI THAM GIA ĐẤU GIÁ THAM KHẢO KỸ  
TRƯỚC KHI NỘP HỒ SƠ THAM GIA ĐẤU GIÁ**

*(Hồ sơ đã mua miễn trả lại)*

**Tháng 6, năm 2026**

**THÔNG TIN NỘP TIỀN THAM GIA ĐẤU GIÁ TÀI SẢN:**  
**Quyền sử dụng đất ở đối với 41 thửa đất tại điểm TL-03 thôn Yên Bài,**  
**xã Tiến Thắng, thành phố Hà Nội (Đợt 2)**

**1. Tài khoản tiếp nhận tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá**

**THÔNG TIN TÀI KHOẢN NỘP TIỀN MUA HỒ SƠ MỜI THAM GIA ĐẤU GIÁ:**

**Người tham gia đấu giá nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá vào tài khoản sau:**



**Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam**

**Số tài khoản: 1080 968 888**

**Ngân hàng: Vietcombank – CN Hoàn Kiếm**

**Nội dung chuyển khoản:**

**<Tên người tham gia> <Số CCCD> mua HS QC 371**

**Ví dụ: Nguyễn Văn A 000182145678 mua HS QC 371**

**2. Tài khoản tiếp nhận tiền đặt trước**

**THÔNG TIN TÀI KHOẢN NỘP TIỀN ĐẶT TRƯỚC:**

**Người tham gia đấu giá nộp tiền mặt vào tài khoản hoặc chuyển khoản tiền đặt trước vào một trong 03 tài khoản sau:**

**Tên tài khoản: Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam**



**Số tài khoản:**

**1605 636 868**

**BIDV – Sở giao dịch 3**



**Số tài khoản:**

**0511 6668 6666**

**LP Bank – CN Phúc Thọ**



**Số tài khoản:**

**2125 6555**

**Vietinbank – CN Phúc Yên**

**Nội dung: <Tên người tham gia> <Số CCCD> < số lượng Lô> QC 371**

**Ví dụ: Nguyễn Văn A 000182145678 01Lô QC 371**

**\* Lưu ý:**

**- Quy chế cuộc đấu giá không chấp nhận việc nộp tiền đặt trước vào tài khoản khác 03 số tài khoản quy định nêu trên hoặc nộp nhầm tiền đặt trước vào tài khoản tiếp nhận tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá. Việc nộp sai số tài khoản mặc nhiên không được xét tư cách tham gia phiên đấu giá.**

**- Trang thông tin này là một phần không tách rời Quy chế cuộc đấu giá.**

## DANH MỤC TÀI LIỆU

STT	NỘI DUNG
1	<i>Thông báo đấu giá tài sản</i>
2	<i>Mẫu: Phiếu đăng ký, phiếu trả giá, giấy ủy quyền</i>
3	<i>Quy chế cuộc đấu giá</i>
4	<i>Quyết định phê duyệt Phương án; Quyết định phê duyệt Giá khởi điểm; Quyết định đấu giá;</i>
5	<i>Sơ đồ, mặt bằng khu đất</i>



Số: 1628/2026/TB-ĐGVN

Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2026

## THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

**1. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:** Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam - Trụ sở: Ô số 6, Tầng 1, Tòa nhà Sunrise IIA, NO2A, KĐT Sài Đồng, P. Phúc Lợi, TP Hà Nội.

**2. Người có tài sản đấu giá:** Ban Quản lý Dự án Đầu tư – Hạ tầng xã Tiến Thắng. Địa chỉ: Thôn Kim Giao, xã Tiến Thắng, thành phố Hà Nội.

**3. Tên tài sản đấu giá:** Quyền sử dụng đất ở đối với 41 thửa đất tại điểm TL-03 thôn Yên Bài, xã Tiến Thắng, thành phố Hà Nội (Đợt 2).

**4. Nguồn gốc tài sản, giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản đấu giá:** Tài sản đấu giá căn cứ theo Quyết định số 1027/QĐ-UBND ngày 26/5/2026 của Chủ tịch UBND xã Tiến Thắng về việc Đấu giá Quyền sử dụng đất đối với 116 thửa đất tại điểm TL-03 thôn Yên Bài, xã Tiến Thắng, thành phố Hà Nội.

**5. Tài sản đấu giá, số lượng, diện tích thửa đất; hình thức, phương thức đấu giá:**

Tên dự án	Số lượng	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Hình thức đấu giá	Phương thức đấu giá
Quyền sử dụng đất tại điểm TL-03 thôn Yên Bài, xã Tiến Thắng, TP Hà Nội	41 Thửa đất	Tổng diện tích: 4.149,80 m <sup>2</sup> ; Diện tích mỗi thửa từ 87,50 m <sup>2</sup> đến 237,00 m <sup>2</sup>	Đấu giá bằng hình thức bỏ phiếu trực tiếp tại phiên đấu giá nhiều vòng và tối đa 02 (hai) vòng	Phương thức trả giá lên

**6. Giá khởi điểm, tiền đặt trước, tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, bước giá**

- **Giá khởi điểm, tiền đặt trước, tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá:**

(Chi tiết tại Danh mục các thửa đất đấu giá đính kèm Thông báo này)

- **Bước giá:**

- Bước giá áp dụng cho vòng đấu giá số 01 là: **30.000.000 đồng/01 bước giá/01m<sup>2</sup>**

(Bằng chữ: Ba mươi triệu đồng trên một bước giá trên một mét vuông).

- Bước giá áp dụng cho vòng đấu giá số 02 là: **1.000.000 đồng/01 bước giá/01m<sup>2</sup>**

(Bằng chữ: Một triệu đồng trên một bước giá trên một mét vuông).

## THÔNG TIN TÀI KHOẢN NỘP TIỀN MUA HỒ SƠ MỜI THAM GIA ĐẤU GIÁ:

Người tham gia đấu giá nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá vào tài khoản sau:



Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam

Số tài khoản: 1080 968 888

Ngân hàng: Vietcombank – CN Hoàn Kiếm

Nội dung chuyển khoản:

< Tên người tham gia > < Số CCCD > mua HS QC 371

**Ví dụ:** Nguyễn Văn A 000182145678 mua HS QC 371

### **\*Lưu ý:**

- Hồ sơ mời tham gia đấu giá đã mua thì không được đổi, trả lại trong bất kỳ trường hợp nào, trừ trường hợp phiên đấu giá không tổ chức được.

- Không chấp nhận nộp gộp tiền mua hồ sơ với tiền đặt trước trong cùng một chứng từ giao dịch hoặc nộp tiền mua hồ sơ nhằm sang tài khoản tiếp nhận tiền đặt trước.

### **7. Nơi có tài sản, thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá:**

- Thời gian tổ chức cho người tham gia xem tài sản đấu giá: Từ ngày 23/6/2026 đến ngày 25/6/2026.

- Địa điểm xem tài sản: Thực địa khu đất đấu giá tại điểm TL-03 thôn Yên Bài, xã Tiến Thắng, thành phố Hà Nội.

(Lưu ý: Người tham gia tự bố trí phương tiện đi lại để chủ động xem thực địa khu đất đấu giá trong thời gian quy định hoặc ngoài thời gian quy định nêu trên)

**8. Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn bán hồ sơ mời tham gia đấu giá; ngày, giờ bắt đầu, hết hạn tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá.**

- Ngày, giờ bắt đầu: 08h00 ngày 17/6/2026.

- Ngày, giờ hết hạn: 17h00 ngày 30/6/2026.

**- Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, đăng ký tham gia đấu giá tại:**

+ Trụ sở Ban Quản lý dự án Đầu tư – Hạ tầng xã Tiến Thắng. Địa chỉ: Thôn Kim Giao, xã Tiến Thắng, thành phố Hà Nội.

+ Trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam - Ô số 6, Tầng 1, Tòa nhà Sunrise IIA, NO2A, khu đô thị Sài Đồng, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội.

**\*Lưu ý:** - Người tham gia đấu giá nộp hồ sơ tham gia trực tiếp hoặc gửi thư đảm bảo đến trụ sở của Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam trước ngày, giờ hết hạn theo quy định Thông báo này.

- Người tham gia đấu giá tham khảo Hồ sơ mời tham gia đấu giá trên Cổng Đấu giá tài sản Quốc gia: [dgt.s.moj.gov.vn](http://dgt.s.moj.gov.vn); và liên hệ đến Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để được hướng dẫn mua hồ sơ, nộp hồ sơ tham gia đấu giá.

**9. Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn nộp tiền đặt trước:**

- Ngày, giờ bắt đầu: 08h00 ngày 17/6/2026
- Ngày, giờ hết hạn: 17h00 ngày 30/6/2026

**THÔNG TIN TÀI KHOẢN NỘP TIỀN ĐẶT TRƯỚC:**

Người tham gia đấu giá nộp tiền mặt vào tài khoản hoặc chuyển khoản tiền đặt trước vào một trong 03 tài khoản sau:

Tên tài khoản: Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam



Số tài khoản:  
1605 636 868

**BIDV – Sở giao dịch 3**



Số tài khoản:  
0511 6668 6666

**LP Bank – CN Phúc Thọ**



Số tài khoản:  
2125 6555

**Vietinbank – CN Phúc Yên**

Nội dung: <Tên người tham gia> <Số CCCD> < số lượng Lô> QC 371

**Ví dụ: Nguyễn Văn A 000182145678 01Lo QC 371**

**\* Lưu ý:**

- Người tham gia đấu giá tự tính toán thời gian nộp tiền để đảm bảo số tiền đặt trước và tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá được **“Báo có”** vào **từng số tài khoản** của Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam chậm nhất đến **17 giờ 00 phút ngày 30/6/2026**.

- Các trường hợp nộp sai số tài khoản hoặc **“Báo có”** sau 17 giờ 00 phút ngày 30/6/2026 được xác định là không hợp lệ, không được xét tư cách tham gia phiên đấu giá.

**10. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá; hồ sơ tham gia đấu giá.**

\* **Điều kiện, cách thức đăng ký:** Cá nhân có đủ năng lực hành vi dân sự và thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất theo quy định tại Điều 119, Điều 125 Luật Đất đai 2024, thực hiện nộp hồ sơ tham gia đấu giá, nộp tiền mua hồ sơ tham gia, nộp tiền đặt trước đúng thời gian, địa điểm quy định; không thuộc các trường hợp không được đăng ký tham gia đấu giá theo quy định tại khoản 4 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản và các trường hợp bị cấm tham gia đấu giá theo quy định tại Nghị quyết 66.11/2026/NQ-CP ngày 06/01/2026 của Chính Phủ.

Trường hợp nhận ủy quyền tham gia đấu giá: Một người chỉ được nhận ủy quyền tham gia đấu giá của một người. Người đã tham gia đấu giá thì không được nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người khác.

\* **Hồ sơ tham gia đấu giá:** Một người tham gia đấu giá có thể tham gia đấu giá nhiều thửa đất, với điều kiện mỗi 01 thửa đất phải nộp 01 bộ hồ sơ, đồng thời phải nộp tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá và tiền đặt trước tham gia đấu giá tương ứng với số lượng thửa đất đăng ký đấu giá. Thành phần hồ sơ tham gia đấu giá theo quy định tại **Điều 4** Quy chế cuộc đấu giá này.

**\* Lưu ý:**

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá không ký và ghi rõ họ tên được xác định là không đủ điều kiện, không được xét tư cách tham gia đấu giá.

- Người tham gia đấu giá tự chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của hồ sơ tham gia đấu giá theo quy định tại Thông báo, Quy chế cuộc đấu giá và bảo mật thông tin đăng ký của mình.

**11. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá:**

- Thời gian tổ chức phiên đấu giá (dự kiến): **08 giờ 00 phút ngày 03/7/2026 (Thứ sáu).**

- Địa điểm tổ chức phiên đấu giá (dự kiến): Tại Hội trường UBND xã Tiên Thắng (trụ sở UBND xã Tam Đồng cũ).

**\* Lưu ý:**

- Người tham gia đấu giá phải có mặt tại địa điểm tổ chức phiên đấu giá vào lúc **07 giờ 00 phút ngày 03/7/2026 để làm thủ tục vào hội trường đấu giá.**

- Trường hợp ủy quyền tham gia đấu giá khi đến tham dự phiên đấu giá phải có văn bản ủy quyền hợp lệ, có nội dung ủy quyền cụ thể, rõ ràng phạm vi, công việc được ủy quyền.

**12. Phiếu trả giá hợp lệ, phiếu trả giá không hợp lệ:**

- Phiếu trả giá hợp lệ:

+ Là phiếu do Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phát hành (phiếu theo mẫu in sẵn, có đóng dấu của Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản). Phiếu ghi đầy đủ các nội dung cần thiết, nộp đúng thời gian quy định, được ký và ghi đầy đủ họ tên;

+ Là phiếu có giá trả hợp lệ được ghi trong phiếu trả giá, tối thiểu bằng giá khởi điểm + 01 bước giá. Trường hợp người tham gia đấu giá nếu trả sai bước giá sẽ được làm tròn theo nguyên tắc cộng tăng lên cho tròn bước giá kế tiếp để xét giá;

+ Giá trả hợp lệ vòng đấu giá số 01: Là giá ghi trong phiếu trả giá, tối thiểu bằng giá khởi điểm + 01 bước giá;

+ Giá trả hợp lệ vòng đấu giá số 02: Là giá ghi trong phiếu trả giá, bằng giá khởi điểm của vòng đấu số 02 + n lần bước giá **1.000.000 đồng/m<sup>2</sup>** (n là số nguyên lớn hơn hoặc bằng 1: **n = 1, 2, 3, 4, 5,...**).

- Phiếu trả giá không hợp lệ: Là Phiếu trả giá không đáp ứng yêu cầu của Phiếu hợp lệ, phiếu rách nát, không ghi giá trả, trả bằng hoặc thấp hơn giá khởi điểm, giá trả ghi không rõ nghĩa, không ký và ghi đầy đủ họ tên; phiếu không được bỏ vào thùng phiếu đúng thời gian quy định.

\* **Lưu ý:** Trường hợp người tham gia đấu giá trả bằng hoặc thấp hơn giá khởi điểm là không hợp lệ, sẽ bị áp dụng hình thức xử lý vi phạm theo quy định và không được tiếp tục tham gia đấu giá.

### 13. Thông tin chi tiết việc đấu giá tài sản:

- Hồ sơ mời tham gia đấu giá được đăng tải công khai, **ĐỀ NGHỊ** người tham gia đấu giá tham khảo kỹ hồ sơ trước khi nộp hồ sơ tham gia đấu giá. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không chịu trách nhiệm đối với các trường hợp phát sinh do lỗi của người tham gia đấu giá không tìm hiểu kỹ hồ sơ.

- Thông tin chi tiết xin liên hệ: Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam, Địa chỉ: Ô số 6, Tầng 1, Tòa nhà Sunrise IIA, NO2A, khu đô thị Sài Đồng, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội; Điện thoại: 024.39842728/ Hotline: 0976.448.446.

#### **Nơi nhận:**

- Công Đấu giá tài sản Quốc gia;
- UBND xã Tiến Thắng;
- Ban QLDA Đầu tư – Hạ tầng;
- Lưu: VT.

#### **CÔNG TY ĐGHD ĐẤU GIÁ VIỆT NAM**



**Nguyễn Thị Thu Giang**

## DANH MỤC 41 THỬA ĐẤT ĐẤU GIÁ

(Kèm theo Thông báo đấu giá tài sản số 1628/2026/TB-ĐGVN ngày 17/6/2026  
của Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam)

TT	Ký hiệu Thửa đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tầng cao tối đa (tầng)	Mật độ xây dựng (%)	Giá khởi điểm (đồng)	Giá trị QSDĐ theo GKĐ (đồng)	Tiền hồ sơ (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)
<b>I</b>	<b>L08 (15 Thửa đất)</b>							
1	L08-1	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
1	L08-2	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
3	L08-3	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
4	L08-4	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
5	L08-5	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
6	L08-6	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
<b>7</b>	<b>L08-7</b>	<b>197,30</b>	<b>5</b>	<b>70,50</b>	<b>6.369.000</b>	<b>1.256.603.700</b>	<b>200.000</b>	<b>502.641.000</b>
8	L08-8	127,30	5	84,50	6.369.000	810.773.700	100.000	324.309.000
9	L08-9	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
10	L08-10	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
11	L08-11	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
12	L08-12	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
13	L08-13	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
14	L08-14	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
15	L08-15	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
<b>II</b>	<b>L09 (14 Thửa đất)</b>							
<b>1</b>	<b>L09-1</b>	<b>175,80</b>	<b>5</b>	<b>74,80</b>	<b>6.369.000</b>	<b>1.119.670.200</b>	<b>200.000</b>	<b>447.868.000</b>
2	L09-2	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
3	L09-3	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
4	L09-4	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
5	L09-5	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
6	L09-6	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
7	L09-7	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000

TT	Ký hiệu Thửa đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tầng cao tối đa (tầng)	Mật độ xây dựng (%)	Giá khởi điểm (đồng)	Giá trị QSĐĐ theo GKĐ (đồng)	Tiền hồ sơ (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)
8	L09-8	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
9	L09-9	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
10	L09-10	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
11	L09-11	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
12	L09-12	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
13	L09-13	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
14	L09-14	125,40	5	84,90	6.369.000	798.672.600	100.000	319.469.000
<b>III</b>	<b>L13 (12 Thửa đất)</b>							
1	<b>L13-1</b>	<b>237,00</b>	<b>5</b>	<b>66,30</b>	<b>6.369.000</b>	<b>1.509.453.000</b>	<b>200.000</b>	<b>603.781.000</b>
2	L13-2	100,00	5	90,00	6.369.000	636.900.000	100.000	254.760.000
3	L13-3	100,00	5	90,00	6.369.000	636.900.000	100.000	254.760.000
4	L13-4	100,00	5	90,00	6.369.000	636.900.000	100.000	254.760.000
5	L13-5	100,00	5	90,00	6.369.000	636.900.000	100.000	254.760.000
6	L13-6	100,00	5	90,00	6.369.000	636.900.000	100.000	254.760.000
7	L13-7	100,00	5	90,00	6.369.000	636.900.000	100.000	254.760.000
8	L13-8	100,00	5	90,00	6.369.000	636.900.000	100.000	254.760.000
9	L13-9	99,90	5	90,10	6.369.000	636.263.100	100.000	254.505.000
10	L13-10	99,90	5	90,10	6.369.000	636.263.100	100.000	254.505.000
11	L13-11	99,90	5	90,10	6.369.000	636.263.100	100.000	254.505.000
12	L13-12	99,80	5	90,20	6.369.000	635.626.200	100.000	254.250.000
<b>Tổng</b>	<b>41</b>	<b>4.149,80</b>				<b>26.430.076.200</b>		

PHIẾU ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ QSD ĐẤT

ĐỢT 2

Quyền sử dụng đất ở đối với 41 thửa đất  
tại điểm TL-03 thôn Yên Bài, xã Tiến Thắng, thành phố Hà Nội.

Kính gửi: Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam

Tên người tham gia đấu giá (viết chữ in hoa): NGUYỄN VĂN A

Số CCCD/CC: 000123456789 do cơ quan: Bộ Công an

cấp ngày 01 tháng 10 năm 2025

Địa chỉ: Thôn Kim Giao, xã Tiến Thắng, thành phố Hà Nội

Điện thoại liên hệ: 0123456789

Số tài khoản của người tham gia đấu giá: 0123456789

**\*Số tài khoản của người  
đăng ký tham gia đấu giá**

Mở tại Ngân hàng: MB Bank

Sau khi nghiên cứu hồ sơ mời tham gia đấu giá tại điểm TL-03 thôn Yên Bài, xã Tiến Thắng, thành phố Hà Nội theo Quy chế cuộc đấu giá số 371/QC-ĐGVN ngày 16/6/2026 của Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam.

Tôi đăng ký tham gia đấu giá thửa đất có ký hiệu: L13-1

**Tôi cam kết:**

**\*Điền ký hiệu thửa đất đúng  
với Quy chế cuộc đấu giá**

- Chịu trách nhiệm về toàn bộ thông tin đã kê khai tại phiếu đăng ký này.
- Thực hiện nghiêm túc nội quy, Quy chế cuộc đấu giá do Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam ban hành.
- Chủ động đi kiểm tra thực địa, chấp nhận hiện trạng thực tế và không có bất cứ ý kiến gì về tài sản đấu giá.
- Không tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó và không thuộc trường hợp bị cơ quan có thẩm quyền quyết định cấm tham gia đấu giá theo quy định của pháp luật.
- Nếu trúng đấu giá, tôi cam kết **nộp đủ tiền trúng đấu giá theo Thông báo nộp tiền do cơ quan thuế ban hành**. Trường hợp vi phạm về thời hạn nộp tiền trúng đấu giá, tôi xin chịu trách nhiệm theo đúng quy định tại Phương án đấu giá, bị hủy kết quả trúng đấu, bị cấm tham gia đấu giá theo quy định pháp luật hiện hành.

**\*Lưu ý:**

- Mỗi 01 tờ phiếu đăng ký tham gia đấu giá tương ứng với 01 thửa đất.

- Người tham gia đấu giá phải tự bảo mật thông tin đăng ký tham gia đấu giá theo quy định.

Tiến Thắng, ngày 30 tháng 6 năm 2026

**Người tham gia đấu giá**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**A**

**NGUYỄN VĂN A**

**PHIẾU TRẢ GIÁ**  
**(Vòng 01)**

Kính gửi: Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam

**I. Thông tin người tham gia đấu giá**

Họ và tên: NGUYỄN VĂN A

CCCD số: 000123456789; Ngày cấp: 01/10/2025; Nơi cấp: Bộ Công an

Địa chỉ: Thôn Kim Giao, xã Tiến Thắng, thành phố Hà Nội

Mã khách hàng:

000

Người được ủy quyền (nếu có) .....

(Số CCCD/CC: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....)

**II. Thông tin tài sản đấu giá**

- Tài sản đấu giá: Quyền sử dụng đất ở đối với Thửa đất có ký hiệu: **L13-1** tại điểm TL-03 thôn Yên Bài, xã Tiến Thắng, thành phố Hà Nội

- Giá khởi điểm: **6.369.000** đồng/m<sup>2</sup>.

- Bước giá: **30.000.000** đồng/01 bước giá/m<sup>2</sup>.

**III. Giá trả của người tham gia đấu giá**

Sau khi nghiên cứu kỹ hồ sơ mời tham gia đấu giá và xem tài sản đấu giá, tôi quyết định trả giá như sau:

Giá trả (viết bằng số): ..... đồng/m<sup>2</sup>

Giá trả (viết bằng chữ): .....

**IV. Cam kết của người tham gia đấu giá**

Tôi cam kết giá trả trên là tự nguyện, không bị ép buộc và chịu trách nhiệm hoàn toàn trước về mức giá đã trả.

Tôi đã hiểu rõ Quy chế cuộc đấu giá và các quy định pháp luật liên quan.

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2026

Người tham gia đấu giá

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU TRẢ GIÁ  
(Vòng 02)

Kính gửi: Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam

I. Thông tin người tham gia đấu giá

Họ và tên: NGUYỄN VĂN A

CCCD số: 000123456789; Ngày cấp: 01/10/2025; Nơi cấp: Bộ Công an

Địa chỉ: Thôn Kim Giao, xã Tiến Thắng, thành phố Hà Nội

Mã khách hàng:

000

Người được ủy quyền (nếu có).....

(Số CCCD/CC:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....)

II. Thông tin tài sản đấu giá

- Tài sản đấu giá: Quyền sử dụng đất ở đối với Thửa đất có ký hiệu: **L13-1** tại điểm TL-03 thôn Yên Bài, xã Tiến Thắng, thành phố Hà Nội

- Giá khởi điểm: ..... đồng/m<sup>2</sup>.

- Bước giá: **1.000.000** đồng/01 bước giá/m<sup>2</sup>.

III. Giá trả của người tham gia đấu giá

Sau khi nghiên cứu kỹ hồ sơ mời tham gia đấu giá và xem tài sản đấu giá, tôi quyết định trả giá như sau:

Giá trả (viết bằng số): .....đồng/m<sup>2</sup>

Giá trả (viết bằng chữ): .....

.....

IV. Cam kết của người tham gia đấu giá

Tôi cam kết giá trả trên là tự nguyện, không bị ép buộc và chịu trách nhiệm hoàn toàn trước về mức giá đã trả.

Tôi đã hiểu rõ Quy chế cuộc đấu giá và các quy định pháp luật liên quan.

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2026

Người tham gia đấu giá

(Ký, ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----oOo-----

....., ngày.....tháng.....năm 2026

**GIẤY ỦY QUYỀN**

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân .....  
- Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam

Họ và tên người ủy quyền: .....

Giấy CCCD/CC số:.....ngày cấp:.....Nơi cấp: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại liên hệ: .....

Người đại diện: .....

Lý do: Không thể tham dự trực tiếp được phiên đấu giá QSD đất làm nhà ở tại  
..... nay tôi:

**ỦY QUYỀN CHO:**

Ông (Bà): .....

Giấy CCCD số: .....ngày cấp: .....Nơi cấp: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại liên hệ: .....

Thay tôi tham dự phiên đấu giá quyền sử dụng đất làm nhà ở tại: .....  
gồm những công việc sau:

1. Làm thủ tục tham dự cuộc đấu giá (xuất trình CCCD/CC, giấy ủy quyền, mã số KH).
2. Trực tiếp tham dự phiên đấu giá, điền đầy đủ thông tin, ký nhận vào phiếu trả giá và bỏ phiếu vào hòm phiếu.
3. Toàn quyền quyết định việc trả giá, ký nhận vào bản đồ và giấy xác nhận trúng đấu giá trong trường hợp được xác định là người trúng đấu giá.
4. ....
5. ....

Ông (Bà):..... có nghĩa vụ thực hiện đúng nội quy, Quy chế đấu giá QSD đất tại phiên đấu giá ngày.....tháng.....năm....., không được ủy quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo kết quả đấu giá cho người ủy quyền./.

**Người được ủy quyền**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Người ủy quyền**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

## QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ

Quyền sử dụng đất ở đối với 41 thửa đất tại điểm TL-03 thôn Yên Bài,  
xã Tiên Thắng, thành phố Hà Nội (Đợt 2)

### **Căn cứ pháp lý:**

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016; Luật số 37/2024/QH15 ngày 26/6/2024 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản 2016 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15; số 226/2025NĐ-CP ngày 15/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; quy định việc thu, chi, quản lý và sử dụng tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước của người tham gia đấu giá không được nhận lại theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị Quyết số 66.11/NQ-CP ngày 06/01/2026 Quy định xử lý khó khăn, vướng mắc về đấu giá quyền sử dụng đất trong trường hợp giao đất ở theo quy định của Luật Đất đai;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND xã Tiên Thắng: số 1022/QĐ-UBND ngày 25/5/2026 về phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá Quyền sử dụng đất đối với 116 thửa đất điểm TL-03, thôn Yên Bài, xã Tiên Thắng, thành phố Hà Nội; số 1023/QĐ-UBND ngày 25/5/2026 về việc phê duyệt Phương án đấu giá Quyền sử dụng đất ở đối với 116 thửa đất tại điểm TL-03, thôn Yên Bài, xã Tiên Thắng; số 1027/QĐ-UBND ngày 26/5/2026 về việc đấu giá Quyền sử dụng đất đối với 116 thửa đất tại điểm TL-03, thôn Yên Bài, xã Tiên Thắng, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 142/2026/HĐĐG ngày 03/6/2026 được ký giữa Ban Quản lý dự án đầu tư – Hạ tầng xã Tiên Thắng và Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam;

Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam ban hành Quy chế cuộc đấu giá quyền sử dụng đất, cụ thể như sau:

### **ĐIỀU 1: TÀI SẢN ĐẤU GIÁ**

**1.1. Tên tài sản:** Quyền sử dụng đất ở đối với 41 thửa đất tại điểm TL-03 thôn Yên Bài, xã Tiên Thắng, thành phố Hà Nội (Đợt 2).

Tổng diện tích đất đấu giá: 4.149,80 m<sup>2</sup>.

- Thông tin về Khu đất tại điểm TL-03 thôn Yên Bài, xã Tiên Thắng

+ Vị trí, ranh giới khu đất

- Phía Đông tiếp giáp với trụ sở Đảng ủy xã;

- Phía Tây giáp khu dân cư hiện trạng;
- Phía Nam giáp khu dân cư hiện trạng;
- Phía Bắc giáp đường giao thông.

+ Hạ tầng kỹ thuật, diện tích

- Hạ tầng kỹ thuật thửa đất: Cho phép thực hiện các thủ tục đấu giá QSD đất và tổ chức đấu giá QSD đất song song với việc hoàn thiện đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật dự án; Tuy nhiên đảm bảo pháp lý theo quy định để giao đất cho người trúng đấu giá QSD đất khi đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước.

- Tổng diện tích khu đất: 37.963,4 m<sup>2</sup>, trong đó:

+ Đất ở đấu giá (giai đoạn 1): 11.489,8 m<sup>2</sup> được chia làm 116 thửa, gồm các thửa: từ thửa L08-1 đến thửa L08-15; từ thửa L09- 1 đến thửa L09-14; từ thửa L10-1 đến thửa L10-18; từ thửa L11-1 đến thửa L11-17; từ thửa L12-1 đến thửa L12-24; từ thửa L13-1 đến thửa L13-12; từ thửa L14-1 đến thửa L14-9 và từ thửa L15-1 đến thửa L15-7.

+ Đất nhà ở xã hội: 2.616,8 m<sup>2</sup>;

+ Đất hạ tầng kỹ thuật; đường giao thông nội bộ: 23.856,8 m<sup>2</sup>;

+ Khoảng lùi xây dựng: 2,5m so với chỉ giới đường đỏ.

**1.2. Danh mục các thửa đất đấu giá, diện tích, giá khởi điểm, tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước.**

TT	Ký hiệu Thửa đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tầng cao tối đa (tầng)	Mật độ xây dựng (%)	Giá khởi điểm (đồng)	Giá trị QSDĐ theo GKĐ (đồng)	Tiền hồ sơ (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)
<b>I</b>	<b>L08 (15 Thửa đất)</b>							
1	L08-1	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
1	L08-2	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
3	L08-3	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
4	L08-4	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
5	L08-5	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
6	L08-6	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
<b>7</b>	<b>L08-7</b>	<b>197,30</b>	<b>5</b>	<b>70,50</b>	<b>6.369.000</b>	<b>1.256.603.700</b>	<b>200.000</b>	<b>502.641.000</b>
8	L08-8	127,30	5	84,50	6.369.000	810.773.700	100.000	324.309.000
9	L08-9	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
10	L08-10	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
11	L08-11	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
12	L08-12	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000

TT	Ký hiệu Thửa đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tầng cao tối đa (tầng)	Mật độ xây dựng (%)	Giá khởi điểm (đồng)	Giá trị QSDD theo GKĐ (đồng)	Tiền hồ sơ (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)
13	L08-13	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
14	L08-14	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
15	L08-15	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
<b>II</b>	<b>L09 (14 Thửa đất)</b>							
<b>1</b>	<b>L09-1</b>	<b>175,80</b>	<b>5</b>	<b>74,80</b>	<b>6.369.000</b>	<b>1.119.670.200</b>	<b>200.000</b>	<b>447.868.000</b>
2	L09-2	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
3	L09-3	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
4	L09-4	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
5	L09-5	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
6	L09-6	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
7	L09-7	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
8	L09-8	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
9	L09-9	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
10	L09-10	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
11	L09-11	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
12	L09-12	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
13	L09-13	87,50	5	100,00	6.369.000	557.287.500	100.000	222.915.000
14	L09-14	125,40	5	84,90	6.369.000	798.672.600	100.000	319.469.000
<b>III</b>	<b>L13 (12 Thửa đất)</b>							
<b>1</b>	<b>L13-1</b>	<b>237,00</b>	<b>5</b>	<b>66,30</b>	<b>6.369.000</b>	<b>1.509.453.000</b>	<b>200.000</b>	<b>603.781.000</b>
2	L13-2	100,00	5	90,00	6.369.000	636.900.000	100.000	254.760.000
3	L13-3	100,00	5	90,00	6.369.000	636.900.000	100.000	254.760.000
4	L13-4	100,00	5	90,00	6.369.000	636.900.000	100.000	254.760.000
5	L13-5	100,00	5	90,00	6.369.000	636.900.000	100.000	254.760.000
6	L13-6	100,00	5	90,00	6.369.000	636.900.000	100.000	254.760.000
7	L13-7	100,00	5	90,00	6.369.000	636.900.000	100.000	254.760.000

TT	Ký hiệu Thửa đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tầng cao tối đa (tầng)	Mật độ xây dựng (%)	Giá khởi điểm (đồng)	Giá trị QSDĐ theo GKĐ (đồng)	Tiền hồ sơ (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)
8	L13-8	100,00	5	90,00	6.369.000	636.900.000	100.000	254.760.000
9	L13-9	99,90	5	90,10	6.369.000	636.263.100	100.000	254.505.000
10	L13-10	99,90	5	90,10	6.369.000	636.263.100	100.000	254.505.000
11	L13-11	99,90	5	90,10	6.369.000	636.263.100	100.000	254.505.000
12	L13-12	99,80	5	90,20	6.369.000	635.626.200	100.000	254.250.000
<b>Tổng</b>	<b>41</b>	<b>4.149,80</b>				<b>26.430.076.200</b>		

*\*Lưu ý: Hồ sơ mời tham gia đấu giá đã mua không được đổi, trả lại trong bất kỳ trường hợp nào, trừ trường hợp phiên đấu giá không tổ chức được.*

### **1.3. Bước giá:**

- Bước giá áp dụng cho vòng đấu giá số 01 là: **30.000.000 đồng/01 bước giá/01m<sup>2</sup>** (Bằng chữ: Ba mươi triệu đồng trên một bước giá trên một mét vuông).

- Bước giá áp dụng cho vòng đấu giá số 02 là: **1.000.000 đồng/01 bước giá/01m<sup>2</sup>** (Bằng chữ: Một triệu đồng trên một bước giá trên một mét vuông).

### **ĐIỀU 2: NƠI CÓ TÀI SẢN, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM XEM TÀI SẢN**

- Thời gian tổ chức cho người tham gia xem tài sản đấu giá: Từ ngày 23/6/2026 đến ngày 25/6/2026

- Nơi có tài sản đấu giá, địa điểm xem tài sản: Thực địa khu đất đấu giá tại điểm TL-03 thôn Yên Bài, xã Tiến Thắng, thành phố Hà Nội.

### *\*Lưu ý:*

- Người tham gia đấu giá tự bố trí phương tiện đi lại để chủ động xem thực địa khu đất đấu giá trong thời gian quy định hoặc ngoài thời gian quy định nêu trên.

- Người đăng ký tham gia đấu giá có quyền tự mình xem xét, tìm hiểu và đánh giá hiện trạng thực tế và hạ tầng của khu đất đấu giá. Trường hợp, không trực tiếp xem hiện trạng tài sản ngoài thực địa, người đăng ký tham gia đấu giá mặc nhiên chấp nhận hiện trạng tài sản do Người có tài sản đấu giá bàn giao, không còn quyền thắc mắc, khiếu nại liên quan đến tình trạng tài sản sau khi trúng đấu giá. Mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc xem tài sản do người đăng ký tham gia đấu giá tự chi trả.

**ĐIỀU 3: NGÀY, GIỜ BẮT ĐẦU, HẾT HẠN BÁN HỒ SƠ MỜI THAM GIA ĐẤU GIÁ; NGÀY, GIỜ BẮT ĐẦU, HẾT HẠN TIẾP NHẬN HỒ SƠ THAM GIA ĐẤU GIÁ; ĐỊA ĐIỂM BÁN HỒ SƠ MỜI THAM GIA ĐẤU GIÁ, TIẾP NHẬN HỒ SƠ THAM GIA ĐẤU GIÁ; THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ.**

- Ngày, giờ bắt đầu: 08h00 ngày 17/6/2026.

- Ngày, giờ hết hạn: 17h00 ngày 30/6/2026.

(Trong giờ hành chính, trừ ngày nghỉ theo quy định)

- Địa điểm bán hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ/ nộp hồ sơ tham gia đấu giá tại:

+ Trụ sở Ban Quản lý dự án Đầu tư – Hạ tầng xã Tiến Thắng. Địa chỉ: Thôn Kim Giao, xã Tiến Thắng, thành phố Hà Nội.

+ Trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam - Ô số 6, Tầng 1, Tòa nhà Sunrise IIA, NO2A, khu đô thị Sài Đồng, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội.

*(Người tham gia đấu giá nộp hồ sơ tham gia trực tiếp hoặc gửi thư đảm bảo đến địa chỉ của Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam trước ngày, giờ kết thúc tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá)*

*Người tham gia đấu giá tham khảo Hồ sơ mời tham gia đấu giá trên Cổng Đấu giá tài sản Quốc gia: [dgts.moj.gov.vn](http://dgts.moj.gov.vn); và liên hệ đến Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để được hướng dẫn mua hồ sơ, nộp hồ sơ tham gia đấu giá.*

## **- THÔNG TIN TÀI KHOẢN NỘP TIỀN MUA HỒ SƠ THAM GIA ĐẤU GIÁ:**

Người tham gia đấu giá nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá vào tài khoản sau:



**Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam**

Số tài khoản: 1080 968 888

Ngân hàng: Vietcombank – CN Hoàn Kiếm

Nội dung chuyển khoản:

< Tên người tham gia > <Số CCCD> mua HS QC 371

Ví dụ: Nguyễn Văn A 000182145678 mua HS QC 371

### **\*Lưu ý:**

- Hồ sơ mời tham gia đấu giá đã mua thì không được đổi trả lại trong bất kỳ trường hợp nào, trừ trường hợp phiên đấu giá không tổ chức được.

- Không chấp nhận nộp góp tiền mua hồ sơ với tiền đặt trước trong cùng một chứng từ giao dịch hoặc nộp tiền mua hồ sơ nhằm sang tài khoản tiếp nhận tiền đặt trước.

## **ĐIỀU 4: ĐIỀU KIỆN, CÁCH THỨC ĐĂNG KÝ; ĐỐI TƯỢNG ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ; THÀNH PHẦN HỒ SƠ THAM GIA ĐẤU GIÁ**

### **4.1. Điều kiện, cách thức đăng ký, đối tượng đăng ký tham gia đấu giá:**

#### **4.1.1. Những người được đăng ký tham gia đấu giá**

- Cá nhân có đủ năng lực hành vi dân sự và thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất theo quy định tại Điều 119, Điều 125 Luật Đất đai 2024, thực hiện nộp hồ sơ tham gia đấu giá, nộp tiền mua hồ sơ tham gia, nộp tiền đặt trước theo đúng thời gian, địa điểm quy định; không thuộc các trường hợp không được đăng ký tham gia đấu giá theo quy định tại khoản 4 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản.

- Trường hợp nhận ủy quyền tham gia đấu giá: Một người chỉ được nhận ủy quyền tham gia đấu giá của một người. Người đã tham gia đấu giá thì không được nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người khác.

#### **4.1.2. Những người không được đăng ký tham gia đấu giá**

- Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình.

- Người làm việc trong tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thực hiện phiên đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành phiên đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản.

- Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật. Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của những người này.

- Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.

- Các trường hợp không thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất theo quy định của Luật Đất đai năm 2024.

- Các trường hợp bị cấm tham gia đấu giá theo quy định pháp luật hiện hành.

#### **4.2. Thành phần hồ sơ tham gia đấu giá**

Một người tham gia đấu giá có thể đăng ký tham gia đấu giá một hoặc nhiều thửa đất, **mỗi một thửa đất đăng ký đấu giá phải nộp 01 hồ sơ tham gia đấu giá (mỗi 01 tờ Phiếu đăng ký tham gia đấu giá là 01 hồ sơ tham gia đấu giá, tương đương 01 thửa đất đăng ký đấu giá).** Cách ghi Phiếu đăng ký tham gia đấu giá được hướng dẫn tại tờ Phiếu mẫu đính kèm Quy chế cuộc đấu giá này.

Người tham gia đấu giá nếu đăng ký tham gia đấu giá nhiều thửa đất (từ 02 thửa đất trở lên) thì người tham gia đấu giá phải nộp tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá, nộp khoản tiền đặt trước và nộp số lượng tờ Phiếu đăng ký tham gia đấu giá tương ứng với số lượng thửa đất có nhu cầu đấu giá.

Người tham gia đấu giá phải nộp hồ sơ tham gia đấu giá (*Hồ sơ được bỏ vào phong bì khổ A4, phong bì do Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam cung cấp hoặc phong bì do người tham gia đấu giá tự chuẩn bị nếu thực hiện mua hồ sơ và nộp hồ sơ gửi qua đường Bưu chính*).

#### **Hồ sơ tham gia đấu giá phải nộp gồm các giấy tờ sau:**

(i) Phiếu đăng ký tham gia đấu giá có đóng dấu treo của Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam;

(ii) Bản sao CCCD/Căn cước/Hộ chiếu (còn thời hạn).

Trường hợp, Giấy tờ bị thất lạc hoặc bị thu hồi theo quy định phải có xác nhận cư trú của cơ quan công an tại địa phương nơi đăng ký thường trú.

**Trường hợp CCCD/CC chưa cập nhật địa chỉ hành chính mới thì người tham gia in Căn cước điện tử (trên app VNeID) để nộp cho tổ chức hành nghề đấu giá tài sản. Trường hợp, không in được Căn cước điện tử trên VNeID, người tham gia ghi trên tờ Phiếu đăng ký tham gia đấu giá địa chỉ theo địa giới hành chính mới.**

(iii) Phiếu thu/chứng từ nộp tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá (nếu có), (*Tờ Phiếu đăng ký có đóng dấu là tài liệu thay thế phiếu thu*).

(iv) Chứng từ nộp tiền đặt trước (nếu có); (*Sao kê ngân hàng là tài liệu thay thế chứng từ nộp tiền*).

**\*Lưu ý:**

- **Phiếu đăng ký tham gia đấu giá** là căn cứ pháp lý để xác định thông tin về thửa đất đăng ký đấu giá. Thửa đất đăng ký đấu giá được ghi trong Phiếu đăng ký phải trùng với ký hiệu thửa đất đưa ra đấu giá. Nếu thông tin đăng ký sai lệch thì hồ sơ được coi là không hợp lệ, không được tham gia phiên đấu giá, tiền đặt trước sẽ được hoàn trả lại.

- **Phiếu đăng ký tham gia đấu giá** không ký và ghi rõ họ tên được xác định là không đủ điều kiện, không được xét tư cách tham gia đấu giá.

- Phiếu đăng ký ghi rõ số hiệu thửa đất tham gia đấu giá được người tham gia đấu giá hoặc người nộp hồ sơ tham gia đấu giá cho vào phong bì ghi tên, dán kín và được nộp theo thời gian quy định cùng với điều kiện phải nộp đủ khoản tiền đặt trước tương ứng với số lượng thửa đất đăng ký đấu giá. (Phong bì đăng ký ký hiệu thửa đất tham gia đấu giá được bảo mật và chỉ được mở trong buổi xét duyệt điều kiện tham gia đấu giá).

- Người tham gia đấu giá tự chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của hồ sơ tham gia đấu giá theo quy định tại Thông báo, Quy chế cuộc đấu giá và bảo mật thông tin đăng ký của mình.

## **ĐIỀU 5: ĐĂNG KÝ VÀ RÚT LẠI ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ; XÁC ĐỊNH ĐIỀU KIỆN NGƯỜI THAM GIA ĐẤU GIÁ**

### **5.1. Đăng ký tham gia đấu giá**

- Người có nhu cầu tham gia đấu giá, đáp ứng điều kiện theo quy định tại **khoản 4.1, Điều 4** Quy chế này chuẩn bị hồ sơ tham gia đấu giá theo quy định tại **khoản 4.2, Điều 4** Quy chế này và thực hiện nộp hồ sơ, nộp tiền mua hồ sơ, nộp tiền đặt trước theo đúng quy định tại Thông báo đấu giá tài sản và Quy chế cuộc đấu giá.

- Mọi thông tin liên quan đến hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, người tham gia đấu giá chỉ được thay đổi khi thời gian tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá chưa kết thúc. Sau thời hạn kết thúc tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, người tham gia đấu giá không được rút lại hồ sơ tham gia đấu giá, không được sửa, đổi hồ sơ tham gia đấu giá đã nộp.

### **5.2. Rút lại đăng ký tham gia đấu giá**

- Trước khi hết thời hạn nộp hồ sơ, người tham gia đấu giá xin rút hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá đã nộp phải có đơn xin rút hồ sơ tham gia đấu giá gửi đến Công ty Đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam. Khoản tiền đặt trước đã nộp được hoàn trả lại trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá. Sau khi hết thời hạn nộp hồ sơ, người tham gia đấu giá không được rút hồ sơ tham gia đấu giá. trường hợp hồ sơ tham gia đấu giá được xét duyệt đủ điều kiện tham gia đấu giá, người tham gia đấu giá phải có mặt tham dự phiên đấu giá theo thời gian, địa điểm đã quy định.

- Người đăng ký tham gia đấu giá xin rút hồ sơ tham gia đấu giá trong thời gian quy định chỉ được nhận lại khoản tiền đặt trước đã nộp, không được hoàn trả lại tiền đã mua hồ sơ tham gia.

### **5.3. Xét duyệt điều kiện hồ sơ người tham gia đấu giá:**

- Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá và có trách nhiệm xét duyệt điều kiện hồ sơ tham gia của người tham gia đấu giá quyền sử dụng đất theo đúng quy định pháp luật hiện hành về đấu giá tài sản, các quy định tại Phương án đấu giá đã được Cấp có thẩm quyền phê duyệt và các quy định tại Quy chế cuộc đấu giá này.

- Việc xét duyệt điều kiện hồ sơ tham gia đấu giá quyền sử dụng đất được tiến hành sau khi kết thúc thời hạn tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, được thực hiện trong điều kiện bảo mật, được lập thành văn bản và được lưu trữ trong hồ sơ đấu giá.

- Kết thúc việc xét duyệt hồ sơ tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thông báo cho người không đủ điều kiện tham gia đấu giá (nếu có) chậm nhất 01 ngày làm việc trước ngày mở phiên đấu giá.

#### **ĐIỀU 6: NGÀY, GIỜ BẮT ĐẦU, HẾT HẠN NỘP TIỀN ĐẶT TRƯỚC**

- Ngày, giờ bắt đầu: 08h00 ngày 17/6/2026.

- Ngày, giờ hết hạn: 17h00 ngày 30/6/2026.

#### **-THÔNG TIN TÀI KHOẢN NỘP TIỀN ĐẶT TRƯỚC:**

Người tham gia đấu giá nộp tiền mặt vào tài khoản hoặc chuyển khoản tiền đặt trước vào một trong 03 tài khoản sau:

Tên tài khoản: Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam



Số tài khoản:  
**1605 636 868**

**BIDV – Sở giao dịch 3**



Số tài khoản:  
**0511 6668 6666**

**LP Bank – CN Phúc Thọ**



Số tài khoản:  
**2125 6555**

**Vietinbank – CN Phúc Yên**

Nội dung: <Tên người tham gia> <Số CCCD> < số lượng Lô> QC 371

**Ví dụ: Nguyễn Văn A 000182145678 01Lo QC 371**

#### **\* Lưu ý:**

*- Không chấp nhận việc nộp tiền đặt trước vào tài khoản khác **03 số tài khoản** quy định nêu trên hoặc nộp nhằm tiền đặt trước vào tài khoản tiếp nhận tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá. Việc nộp sai tài khoản mặc nhiên không được xét tư cách tham gia phiên đấu giá.*

*- Các chi phí phát sinh liên quan đến việc nộp tiền, chuyển tiền và nhận lại tiền đặt trước do người tham gia đấu giá chịu phí theo mức quy định của các Ngân hàng.*

*- Người tham gia đấu giá tự tính toán thời gian nộp tiền để đảm bảo số tiền đặt trước và tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá được “**Báo có**” vào từng số tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam chậm nhất đến **17 giờ 00 phút ngày 30/6/2026**.*

*- Tất cả các trường hợp “**Báo có**” sau **17 giờ 00 phút ngày 30/6/2026** được xác định là không hợp lệ, không đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá.*

#### **ĐIỀU 7: THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC PHIÊN ĐẤU GIÁ**

- Thời gian tổ chức phiên đấu giá (dự kiến): **08 giờ 00 phút ngày 03/7/2026 (Thứ sáu)**

- Địa điểm tổ chức phiên đấu giá (dự kiến): Tại Hội trường UBND xã Tiến Thắng (trụ sở UBND xã Tam Đồng cũ).

#### **\* Lưu ý:**

- Người tham gia đấu giá phải có mặt tại địa điểm tổ chức phiên đấu giá vào lúc 07 giờ 00 phút ngày 03/7/2026 để làm thủ tục vào hội trường đấu giá.

- Người tham gia đấu giá khi đến tham dự phiên đấu giá phải xuất trình **phiếu tiếp nhận hồ sơ và CCCD** (bản gốc) hoặc **Căn cước điện tử**.

- Trường hợp ủy quyền tham gia đấu giá khi đến tham dự phiên đấu giá phải có văn bản ủy quyền hợp lệ, có nội dung ủy quyền cụ thể, rõ ràng phạm vi, công việc được ủy quyền.

## **ĐIỀU 8: HÌNH THỨC, PHƯƠNG THỨC ĐẤU GIÁ; TRÌNH TỰ, CÁCH THỨC TỔ CHỨC PHIÊN ĐẤU GIÁ**

**8.1. Hình thức đấu giá:** Đấu giá bằng hình thức bỏ phiếu kín trực tiếp nhiều vòng tại phiên đấu giá và tối đa **02** vòng đấu giá.

**8.2. Phương thức đấu giá:** Phương thức trả giá lên.

**8.3. Trình tự, cách thức tổ chức theo hình thức bỏ phiếu trực tiếp tại phiên đấu giá:**

\* Trước ngày tổ chức phiên đấu giá:

- Những người có nhu cầu và đáp ứng đủ điều kiện, có nguyện vọng tham gia đấu giá phải nộp hồ sơ tham gia đấu giá theo **Điều 4** Quy chế này và nộp hồ sơ tham gia đấu giá trong thời gian quy định theo Thông báo đã phát hành công khai.

\* Tại buổi tổ chức phiên đấu giá:

- Đấu giá viên giới thiệu bản thân, người giúp việc, điểm danh để xác định người tham gia đấu giá; phổ biến Quy chế cuộc đấu giá; giới thiệu về khu đất đấu giá; nhắc lại mức giá khởi điểm; thông báo bước giá và khoảng thời gian tối đa cho việc trả giá, đặt giá; hướng dẫn cách trả giá và trả lời câu hỏi của người tham gia đấu giá; nhắc lại yêu cầu đối với phiếu trả giá hợp lệ, giá trả hợp lệ, thời gian để thực hiện việc ghi phiếu và bỏ phiếu trả giá vào thùng phiếu; điều hành phiên đấu giá theo quy định tại Điều 42 Luật Đấu giá tài sản.

Phiên đấu giá được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín trực tiếp nhiều vòng tại phiên đấu giá và tối đa **02 (hai) vòng đấu giá**; trường hợp vòng đấu giá số 02 có từ 02 người trở lên có giá trả hợp lệ cao nhất bằng nhau trong đó có từ 01 người trở lên có nhu cầu đấu giá tiếp thì tiếp tục đấu giá.

\* Tại vòng đấu giá số 01: Người tham gia được xác định là đủ điều kiện tham gia đấu giá được phát số lượng phiếu trả giá tương ứng với số lượng thửa đất đăng ký tham gia đấu giá (*Người tham gia đấu giá chỉ phải ghi giá trả trên tờ phiếu trả giá, ký và ghi rõ họ tên*).

Tất cả những người nộp hồ sơ tham gia đấu giá và được xác định đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá thực hiện trả giá **tại vòng đấu giá số 01 tối thiểu bằng giá khởi điểm + 01 bước giá**.

- Trường hợp ngay tại vòng đấu giá số 01, người tham gia đấu giá viết “*không tiếp tục trả giá*” hoặc nội dung tương tự về việc không tiếp tục trả giá vào tờ phiếu trả giá của mình, **không ghi giá trả, trả giá bằng giá khởi điểm hoặc thấp hơn giá khởi điểm, giá trả hợp lệ nhưng phiếu trả giá không được ký và ghi rõ họ tên** thì người tham gia không được tham gia đấu giá ở vòng đấu giá thứ 02 đối với thửa đất có những nội dung như trên.

- Trường hợp, thửa đất không có người tham gia đấu giá nào trả giá hợp lệ hoặc chỉ có duy nhất 01 người tham gia trả giá hợp lệ tại vòng đấu giá số 01 thì thửa đất đó không thành (*theo quy định tại Điều 125 Luật đất đai 2024*)

- **Điều kiện được tham gia vòng đấu giá số 02:** Là người tham gia có phiếu trả giá hợp lệ tại vòng đấu giá số 01 (*được ký và ghi rõ họ tên*) và có giá trả hợp lệ (*ít nhất bằng giá khởi điểm + 01 bước giá*).

\* **Tại vòng đấu giá số 02 (vòng cuối cùng):** Người tham gia được xác định là đủ điều kiện tham gia đấu giá được phát số lượng phiếu trả giá tương ứng với số lượng thửa đất đủ điều kiện để thực hiện đấu giá tiếp.

- Giá khởi điểm của vòng đấu giá số 02 là mức giá đã trả hợp lệ cao nhất của vòng đấu giá liền kề trước đó (vòng đấu giá số 01).

- **Tại vòng đấu giá số 02, người tham gia đấu giá có giá trả hợp lệ cao nhất cho từng thửa đất được xác định là người trúng đấu giá:**

+ Trường hợp chỉ có duy nhất 01 (một) người trả giá hợp lệ cao nhất, thì đấu giá viên xác định người đó là người trúng đấu giá.

+ Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trả giá cao nhất và bằng nhau, đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá. Nếu trong số những người có giá trả cao nhất có người tiếp tục trả giá thì đấu giá viên phát phiếu trả giá cho người đó; đấu giá viên công bố người đó là người trúng đấu giá nếu người đó có giá trả cao hơn. Nếu tất cả người có giá trả cao nhất không đồng ý đấu giá tiếp thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá.

+ Trường hợp thửa đất không có người tham gia đấu giá trả giá (*tất cả người tham gia đều ghi vào phiếu trả giá nội dung “không tiếp tục trả giá” hoặc ghi nội dung tương tự về việc không tiếp tục trả giá hoặc không ghi giá trả, trả giá bằng hoặc trả giá thấp hơn giá khởi điểm của vòng đấu số 02 hoặc trả giá hợp lệ nhưng phiếu không được ký và ghi rõ họ tên*) thì xét giá tại vòng đấu giá số 01, nếu tại vòng đấu giá số 01 có nhiều người có mức giá trả hợp lệ cao nhất bằng nhau và cao hơn giá khởi điểm ít nhất một bước giá của vòng đấu số 01 thì thực hiện bốc thăm để xác định người trúng đấu giá.

### **8.2.2. Cách thức tiến hành ghi giá trả và bỏ phiếu trả giá:**

- Người tham gia đấu giá được phát phiếu trả giá để ghi giá muốn trả vào phiếu trả giá cho từng thửa đất và bỏ phiếu vào hòm phiếu theo thời gian quy định. Tất cả người tham gia đấu giá sẽ thực hiện bỏ phiếu trả giá trong cùng 01 (một) lần theo từng vòng đấu giá.

- Thời gian viết Phiếu trả giá và bỏ phiếu trả giá vào thùng phiếu cho mỗi vòng đấu giá là: không quá **30** (ba mươi) phút. Thời gian cụ thể của từng vòng đấu sẽ được Đấu giá viên công bố tại phiên đấu giá.

- Người tham gia đấu giá trực tiếp bỏ phiếu trả giá của mình vào thùng phiếu, không nhờ người khác bỏ phiếu hộ, trường hợp nhờ người khác bỏ phiếu hộ dẫn đến thất lạc phiếu trả giá thì người tham gia phải tự chịu trách nhiệm về việc đó. Khi Phiếu trả giá đã được bỏ vào thùng phiếu thì không được rút lại Phiếu trả giá với bất kỳ lý do nào.

- Trường hợp ghi phiếu có sai sót, đấu giá viên hướng dẫn người tham gia cách ghi phiếu, nếu có yêu cầu đổi phiếu (*trước khi bỏ phiếu trả giá*) thì việc đổi phiếu phải trong thời gian quy định và được sự chấp nhận của đấu giá viên, Người tham gia đấu giá phải nộp lại tờ phiếu trả giá đã bị hỏng trước khi nhận tờ phiếu trả giá mới.

- Khi thời gian bỏ phiếu đã kết thúc (đồng hồ đếm ngược hiển thị thời gian về **00:00**), **các phiếu trả giá nộp muộn sẽ không được tiếp nhận với bất kỳ lý do nào.**

- Hết thời gian ghi phiếu và bỏ phiếu trả giá của mỗi vòng đấu, Đấu giá viên kiểm đếm số phiếu phát ra và số phiếu thu về, công bố mức giá trả hợp lệ cao nhất của từng thửa đất của vòng đấu giá với sự giám sát của ít nhất một người tham gia đấu giá; công bố thông tin về tính hợp lệ của phiếu trả giá; công bố các phiếu trả giá có nội dung “*Không tiếp tục trả giá*” hoặc nội dung tương tự về việc không tiếp tục trả giá và người tham gia đấu giá đó sẽ không được tham gia trả giá tại vòng đấu cuối cùng.

- **Kết thúc vòng đấu giá số 01**, sau khi thực hiện các thủ tục kiểm phiếu theo quy định và xác định kết quả trả giá của vòng đấu, **chuyển sang vòng đấu số 02**, Đấu giá viên công bố công khai giá khởi điểm của vòng đấu giá số 02 đối với từng thửa đất và tiến hành thủ tục phát phiếu trả giá của vòng đấu; các thủ tục viết và bỏ phiếu trả giá của vòng đấu thực hiện theo quy định.

### 8.2.3. Nguyên tắc xác định người trúng đấu giá, giá trúng đấu giá

- **Việc xác định người trúng đấu giá dựa trên 2 tiêu chí: có phiếu trả giá hợp lệ và có giá trả hợp lệ:**

+ **Phiếu trả giá hợp lệ:** Là phiếu do Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phát hành (*phiếu theo mẫu in sẵn, có đóng dấu của Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản*). Phiếu ghi đầy đủ các nội dung cần thiết, nộp đúng thời gian quy định, được ký và ghi đầy đủ họ tên.

+ **Giá trả hợp lệ:** Là giá ghi trong phiếu trả giá, tối thiểu bằng giá khởi điểm cộng với ít nhất 01 bước giá (giá trả phải có nghĩa, rõ nghĩa, xác định được theo quy định đồng tiền Việt Nam; ghi đầy đủ hàng triệu, trăm, nghìn,...). Số tiền trả giá bằng chữ và bằng số trong phiếu đấu giá phải thống nhất, nếu có sự sai lệch thì sẽ lấy giá trị bằng chữ để xét giá. **Trường hợp người tham gia đấu giá nếu trả sai bước giá sẽ được mặc nhiên làm tròn theo nguyên tắc cộng tăng lên cho tròn bước giá kế tiếp để xét giá.**

+ Giá trả hợp lệ vòng đấu giá số 01: Là giá ghi trong phiếu trả giá, tối thiểu bằng giá khởi điểm + 01 bước giá.

+ Giá trả hợp lệ vòng đấu giá số 02: Là giá ghi trong phiếu trả giá, bằng giá khởi điểm của vòng đấu giá số 02 + nguyên lần bước giá **1.000.000 đồng/m<sup>2</sup>** (n là số nguyên lớn hơn hoặc bằng 1: **n = 1,2,3,4,5,...**).

- **Phiếu trả giá không hợp lệ:** Là Phiếu trả giá không đáp ứng yêu cầu của Phiếu hợp lệ, phiếu rách nát, tẩy xóa, không ghi giá trả, giá trả không có nghĩa, không ký và ghi đầy đủ họ tên; phiếu không được bỏ vào thùng phiếu đúng thời gian quy định.

### - **Xác định người trúng đấu giá, giá trúng đấu giá:**

+ **Người trúng đấu giá:** Là người duy nhất có phiếu trả giá hợp lệ và có giá trả hợp lệ cao nhất cho 01m<sup>2</sup> đất tại vòng đấu giá số 02 hoặc vòng đấu giá số 01 trong trường hợp vòng đấu giá số 02 không còn người tham gia trả giá.

- Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trả mức giá cao nhất, đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá. Nếu những người trả giá cao nhất không đồng ý đấu giá tiếp hoặc không có người trả giá cao hơn thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá. Người bốc được thăm trúng đấu giá là người trúng đấu giá.

+ **Giá xét trúng đấu giá:** Là giá trả hợp lệ cao nhất và cao hơn so với giá khởi điểm của vòng đấu số 02 hoặc vòng đấu giá số 01 trong trường hợp vòng đấu giá số 02 không còn người tham gia trả giá.

- Tiền sử dụng trong đấu giá (mặc định): *Việt Nam đồng.*

- Giá trả ghi trên phiếu đấu giá (mặc định): *đơn vị tính trên 01 (một) mét vuông.*

### 8.2.4. Xử lý tình huống phát sinh:

- Tại phiên đấu giá thực hiện bằng phương thức trả giá lên theo hình thức đấu giá bằng bỏ phiếu kín trực tiếp nhiều vòng tại phiên đấu giá và tối đa 02 vòng, tại bất kỳ vòng đấu giá nào kể từ vòng đấu thứ nhất, nếu người đã trả giá cao nhất và hợp lệ thông báo rút lại giá đã trả trước khi Đấu giá viên công bố mức giá đó là giá khởi điểm cho vòng đấu tiếp theo, thì

việc xác định giá khởi điểm của vòng tiếp theo căn cứ theo mức giá thấp liền kề mức giá đã rút lại hoặc nếu mức giá thấp liền kề là giá khởi điểm của vòng hiện tại thì giá khởi điểm của vòng đấu tiếp theo được cộng thêm một bước giá. Người rút lại giá đã trả của thửa đất đó bị tịch thu khoản tiền đặt trước đối với thửa đất đã rút lại giá đã trả.

- Trường hợp, đấu giá theo phương thức trả giá lên, sau khi Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá đã công bố người trúng đấu giá mà ngay tại phiên đấu giá người này từ chối kết quả trúng đấu giá thì người trả giá liền kề là người trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá. Trường hợp, giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì thửa đất đó được coi là đấu giá không thành.

- Các tình huống phát sinh khác sẽ được Đấu giá viên căn cứ diễn biến thực tế để quyết định và xử lý phù hợp theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản.

#### **8.2.5. Biên bản đấu giá.**

Diễn biến của phiên đấu giá được ghi vào biên bản đấu giá. Biên bản đấu giá được lập tại phiên đấu giá và có chữ ký của đấu giá viên điều hành phiên đấu giá, người ghi biên bản, người trúng đấu giá, người có tài sản đấu giá, đại diện của những người tham gia đấu giá (Theo Khoản 2 Điều 44 Luật Đấu giá tài sản). Nếu người trúng đấu giá không ký biên bản đấu giá được coi là từ chối kết quả trúng đấu giá, không được nhận lại tiền đặt trước.

### **ĐIỀU 9: XỬ LÝ TIỀN ĐẶT TRƯỚC; CÁC TRƯỜNG HỢP BỊ TRUẤT QUYỀN THAM GIA ĐẤU GIÁ; CÁC TRƯỜNG HỢP KHÔNG ĐƯỢC NHẬN LẠI TIỀN ĐẶT TRƯỚC.**

#### **9.1. Xử lý tiền đặt trước đấu giá.**

- Khoản tiền đặt trước của Người trúng đấu giá được trừ vào tổng số tiền trúng đấu giá phải nộp Ngân sách nhà nước

- Những người không trúng đấu giá, không vi phạm quy chế đấu giá bao gồm cả những người đã nộp tiền nhưng không đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá sẽ được nhận lại tiền đặt trước trong thời hạn **03 (ba)** ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá. Tiền đặt trước được trả theo hình thức chuyển khoản theo quy định tại Điều 39 Luật đấu giá tài sản (**người tham gia đấu giá phải cung cấp số tài khoản “CHÍNH CHỦ” của người đã ký tên trên Phiếu đăng ký tham gia đấu giá**). Trường hợp không cung cấp số tài khoản hoặc không dùng tài khoản, người tham gia đấu giá phải trực tiếp mang theo CCCD/CC đến Ngân hàng để nhận lại bằng tiền mặt. Mọi khoản phí phát sinh trong việc nhận lại tiền đặt trước (nếu có) do người tham gia đấu giá có trách nhiệm chi trả theo mức phí quy định của từng Ngân hàng.

#### **9.2. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá.**

Đấu giá viên có quyền truất quyền tham dự phiên đấu giá của người tham gia đấu giá có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật Đấu giá tài sản, cụ thể:

- Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá;

- Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đìu giá, nâng giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

- Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá;

- Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

- Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản;

- Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

- Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

### **9.3. Các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước.**

a) Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia phiên đấu giá, buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng;

b) Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm các quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật đấu giá Tài sản;

c) Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật đấu giá tài sản;

d) Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại Khoản 3, Điều 44 của Luật đấu giá tài sản;

đ) Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật đấu giá Tài sản;

e) Các trường hợp hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất: Người trúng đấu giá không nộp hoặc nộp không đủ số tiền theo thông báo nộp tiền do Cơ quan thuế phát hành.

## **ĐIỀU 10: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI TRÚNG ĐẤU GIÁ.**

### **10.1. Người trúng đấu giá có các quyền sau đây:**

- Được công nhận kết quả trúng đấu giá và làm các thủ tục để nhận bàn giao đất theo quy định.

- Được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

- Được hưởng các quyền của người sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai.

- Được quyền sử dụng hạ tầng kỹ thuật trong khu đất và kết nối hạ tầng kỹ thuật ngoài khu đất để phục vụ cho việc sử dụng đất.

### **10.2. Người trúng đấu giá có các nghĩa vụ sau đây:**

- Ký Biên bản đấu giá.

- Nộp tiền trúng đấu giá đầy đủ, đúng hạn theo Quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất, Thông báo nộp tiền sử dụng đất do cơ quan thuế ban hành.

- Nộp lệ phí trước bạ đất theo quy định của Bộ Tài chính trước khi được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Chịu sự quản lý của Nhà nước về đất đai, môi trường, quản lý quy hoạch, đầu tư kiến trúc, xây dựng và chịu sự kiểm tra giám sát của Nhà nước trong quá trình xây dựng.

- Khi xây dựng phải xin cấp phép xây dựng theo quy định, xây dựng theo đúng quy hoạch chi tiết đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Khi xây dựng xong công trình, người trúng đấu giá có trách nhiệm sửa chữa, hoàn trả lại nguyên trạng hạ tầng kỹ thuật khu đất ban đầu, nếu gây ra hư hỏng.

- Liên hệ với các cơ quan chức năng để ký kết hợp đồng sử dụng điện sinh hoạt, hệ thống nước sạch (nếu có) và đấu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong lô đất.

- Thực hiện đúng các cam kết đã ký kết trong quá trình nộp hồ sơ tham gia đấu giá.
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

## **ĐIỀU 11: HÌNH THỨC, THỜI HẠN NỘP TIỀN TRÚNG ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

### **11.1. Hình thức nộp:**

Người trúng đấu giá nộp tiền sử dụng đất bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản theo thông tin được quy định tại thông báo nộp tiền sử dụng đất do cơ quan thuế ban hành.

### **11.2. Thời gian nộp tiền trúng đấu giá:**

- Trong thời hạn là 30 ngày, kể từ ngày ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất (*ngày ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất được tính là ngày thứ 01*) người sử dụng đất phải nộp 50% tiền sử dụng đất theo thông báo.

- Trong thời hạn là **45 ngày**, kể từ ngày ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất, người sử dụng đất phải nộp 50% tiền sử dụng đất còn lại theo thông báo.

## **ĐIỀU 12: GIAO ĐẤT, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NGƯỜI TRÚNG ĐẤU GIÁ.**

- Căn cứ Quyết định công nhận kết quả đấu giá của Cấp có thẩm quyền và chứng từ xác nhận đã nộp đủ tiền sử dụng đất (*tiền trúng đấu giá*), lệ phí trước bạ của người trúng đấu giá, Cơ quan chức năng quản lý đất đai trình Cấp có thẩm quyền quyết định giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định Luật đất đai hiện hành.

- Thời hạn thực hiện các nhiệm vụ trên theo quy định của Luật đất đai 2024

## **ĐIỀU 13: NỘI QUY PHIÊN ĐẤU GIÁ.**

- Người nộp hồ sơ tham gia đấu giá không đủ điều kiện tham gia đấu giá, người không phải là khách mời, người không có nhiệm vụ được phân công của Người có tài sản/Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không được vào phòng tổ chức phiên đấu giá;

- Người tham gia đấu giá (hoặc người được ủy quyền hợp lệ) phải có mặt tại phòng tổ chức phiên đấu giá đúng ngày, giờ theo thông báo và quy chế đã quy định;

- Người tham gia đấu giá là 01 (một) người duy nhất có tên trong danh sách xét duyệt đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá (*Trường hợp có người đại diện theo ủy quyền thì cần phải có văn bản ủy quyền hợp lệ*). Trong một phiên đấu giá, một người chỉ được đại diện (bao gồm cả đại diện theo pháp luật và đại diện theo ủy quyền) cho một người tham gia đấu giá, nếu đã là người tham gia đấu giá tại cùng 01 phiên đấu giá thì không được đại diện cho người tham gia đấu giá khác.

- Người tham gia đấu giá phải có trang phục lịch sự, thái độ ứng xử đúng mực, ngồi đúng vị trí ban tổ chức phiên đấu giá đã sắp xếp, không đi lại tự do, không tự ý đổi chỗ ngồi, không nói chuyện trao đổi với cá nhân khác trong phòng đấu giá.

- Người tham gia đấu giá "**KHÔNG SỬ DỤNG ĐIỆN THOẠI**" hoặc bất kỳ phương tiện truyền thông nào trong phòng đấu giá; không được quay phim, chụp hình trong phòng tổ chức đấu giá, không tự ý ra khỏi phòng đấu giá nếu chưa có sự đồng ý của Đấu giá viên;

- Người tham gia đấu giá không hút thuốc, không mang chất cháy nổ, chất kích thích vào khu vực tổ chức đấu giá, không được sử dụng chất kích thích khi đến tham dự đấu giá,

- Người tham gia đấu giá tuân thủ tuyệt đối sự điều hành phiên đấu giá của Đấu giá viên, không tranh luận với Đấu giá viên vì bất kỳ lý do nào;

- Người tham gia đấu giá có hành vi phá rối, cản trở phiên đấu giá hoặc liên kết, thông đồng đim giá thì bị truất quyền tham gia đấu giá và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Các trường hợp vi phạm, tùy mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo Quy chế đấu giá, hoặc xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

#### **ĐIỀU 14: XỬ LÝ VI PHẠM**

- Người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, cá nhân, tổ chức có liên quan có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 Luật đấu giá tài sản 2016 hoặc quy định khác tại Luật đấu giá tài sản 2016 và các văn bản pháp luật khác có liên quan, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật (*Điều 70 Luật đấu giá tài sản 2016*).

- Người có tài sản đấu giá có hành vi vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 9, khoản 2 Điều 47 Luật đấu giá tài sản 2016 hoặc quy định khác tại Luật đấu giá tài sản 2016 và các văn bản pháp luật khác có liên quan, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật (*Điều 71 Luật đấu giá tài sản 2016*).

- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, Đấu giá viên có hành vi vi phạm các quy định tại Quy chế đấu giá sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật, tùy vào mức độ và tính chất của hành vi vi phạm.

#### **- Xử lý vi phạm đối với người trúng đấu giá QSD đất trong trường hợp giao đất ở:**

+ Người trúng đấu giá không nộp hoặc nộp không đủ số tiền theo kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo thời hạn quy định thì bị tịch thu khoản tiền đặt trước đấu giá đã nộp;

+ Người trúng đấu giá quyền sử dụng đất mà sử dụng đất sai mục đích thì bị xử lý theo quy định của Luật Đất đai.

+ Người trúng đấu giá quyền sử dụng đất đối với trường hợp giao đất ở vi phạm nghĩa vụ nộp tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất dẫn đến quyết định công nhận kết quả đấu giá bị hủy thì bị cấm tham gia đấu giá đối với quyền sử dụng đất trong trường hợp giao đất ở được quy định tại **Nghị quyết số 66.11/NQ-CP ngày 06/01/2026 Quy định xử lý khó khăn, vướng mắc về đấu giá quyền sử dụng đất trong trường hợp giao đất ở theo quy định của Luật Đất đai.**

#### **ĐIỀU 15: ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

- Trường hợp trước ngày tổ chức phiên đấu giá, nếu có sự thay đổi về số lượng thửa đất đưa ra đấu giá, giá khởi điểm, thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá, đề nghị người tham gia đấu giá phối hợp thực hiện.

- Khoản tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá chỉ được trả lại trong trường hợp phiên đấu giá không tổ chức được. Không hoàn lại tiền hồ sơ đối với người có hành vi vi phạm quy định của pháp luật đấu giá trong thời gian tổ chức đấu giá.

- Người đã mua hồ sơ, được hiểu là đã tự tìm hiểu về khu đất đấu giá và có nhu cầu tham gia đấu giá. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không giải quyết bất kỳ yêu cầu nào của khách hàng trong việc đề nghị trả lại hồ sơ đã mua và nhận lại khoản tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá với lý do không còn nhu cầu.

- Người mua hồ sơ tham gia đấu giá có nhu cầu lấy hóa đơn thì phải cung cấp đầy đủ thông tin (tên, địa chỉ, mã số thuế, Email nhận hóa đơn điện tử) chậm nhất trước thời điểm kết thúc việc bán hồ sơ mời tham gia đấu giá. Sau thời điểm này, Công ty đấu giá hợp danh

Đấu giá Việt Nam lập hóa đơn tiền bán hồ sơ tham gia đấu giá theo quy định pháp luật về hóa đơn, chứng từ

- *Hồ sơ mời tham gia đấu giá tài sản được đăng tải công khai, ĐỀ NGHỊ người tham gia đấu giá tham khảo kỹ hồ sơ đấu giá trước khi nộp hồ sơ tham gia đấu giá. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không chịu trách nhiệm đối với các trường hợp phát sinh do lỗi của khách hàng không tìm hiểu kỹ hồ sơ.*

- Quyết định của Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá là quyết định cuối cùng và các bên phải thực hiện theo, đồng thời Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá chịu trách nhiệm trước pháp luật về các quyết định đó. Tất cả các hành vi cản trở hoạt động của đấu giá viên, gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá, đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên.... của người tham gia đấu giá sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

#### **ĐIỀU 16: TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

Người có tài sản đấu giá (Đơn vị tổ chức việc đấu giá quyền sử dụng đất) chịu trách nhiệm về tính pháp lý của quyền sử dụng đất đưa ra đấu giá. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản chịu trách nhiệm tuân thủ đúng quy định pháp luật về trình tự, thủ tục đấu giá, mà không chịu trách nhiệm về tính pháp lý và các vấn đề khác có liên quan đến quyền sử dụng đất đấu giá.

Đấu giá viên, nhân viên của Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, Đơn vị tổ chức việc đấu giá quyền sử dụng đất và người tham gia đấu giá, các tổ chức cá nhân khác liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế cuộc đấu giá này.

Mọi trường hợp phát sinh giữa các bên sẽ được giải quyết theo quy định tại Quy chế này, trường hợp bản Quy chế này không quy định, khiếu nại và tranh chấp giữa các bên sẽ được giải quyết theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

*Quy chế cuộc đấu giá được ban hành gồm 16 Điều, Thông báo đấu giá tài sản là tài liệu không tách rời bản Quy chế này.*

**CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH**

**ĐẤU GIÁ VIỆT NAM**

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Thị Thu Giang**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất ở  
đối với 116 thửa đất tại điểm TL-03, thôn Yên Bài, xã Tiến Thắng**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TIẾN THẮNG**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;*

*Căn cứ Luật Dân sự năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản ngày 27/6/2024;*

*Căn cứ Luật Quản lý thuế năm 2019; Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15; số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ các Thông tư của các Bộ: số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2026/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15; số 20/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp quy định cơ chế, chính sách về giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải đấu giá, chi phí đăng thông báo lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, chi phí thông báo công khai việc đấu giá trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia, chi phí sử dụng Cổng Đấu giá tài sản quốc gia để đấu giá bằng hình thức trực tuyến; số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản, quy định việc thu, chi, quản lý và sử dụng tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước của người tham gia đấu giá*

không được nhận lại theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị quyết số 66.11/2026/NQ-CP ngày 06/01/2026 của Chính phủ quy định xử lý khó khăn, vướng mắc về đấu giá quyền sử dụng đất trong trường hợp giao đất ở theo quy định của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 52/2025/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định về Bảng giá đất lần đầu để công bố và áp dụng từ ngày 01/01/2026 trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1311/QĐ-BTP ngày 22/4/2025 của Bộ Tư pháp ban hành khung giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá;

Căn cứ các Quyết định của UBND thành phố Hà Nội: số 61/2024/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 về việc Ban hành quy định về một số nội dung thuộc lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 19/2026/QĐ-UBND ngày 02/02/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 33/2026/QĐ-UBND ngày 25/3/2026 về việc phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 14/5/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Mê Linh cũ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Mê Linh;

Căn cứ các Quyết định của UBND huyện Mê Linh cũ: số 4636/QĐ-UBND ngày 06/7/2023 về phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án: Xây dựng HTKT khu đất đấu giá QSD đất tại điểm TL-03, thôn Yên Bài, xã Tự Lập (nay là xã Tiến Thắng); số 6501/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 về việc phê duyệt dự án: Xây dựng HTKT khu đất đấu giá QSD đất tại điểm TL-03 (giai đoạn 1), thôn Yên Bài, xã Tiến Thắng;

Căn cứ Kế hoạch số 236/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Tiến Thắng về đấu giá quyền sử dụng đất năm 2026 trên địa bàn xã Tiến Thắng;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Tiến Thắng: số 966/QĐ-UBND ngày 19/5/2025 về việc giao 37.963,4 m<sup>2</sup> đất cho Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng để thực hiện dự án: Xây dựng HTKT khu đất đấu giá QSD đất tại điểm TL-03 (giai đoạn 1), thôn Yên Bài, xã Tiến Thắng; số 1022/QĐ-UBND ngày 25/5/2026 về việc phê duyệt giá khởi điểm để tổ chức đấu giá QSD đất tại điểm TL-03, thôn Yên Bài, xã Tiến Thắng;

Xét đề nghị của phòng Kinh tế tại Tờ trình số 421 /TTr-KT ngày 25/5/2026,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất ở đối với 116 thửa đất tại điểm TL-03, thôn Yên Bài, xã Tiến Thắng, gồm các thửa: từ thửa L08-1 đến thửa L08-15; từ thửa L09-1 đến thửa L09-14; từ thửa L10-1 đến thửa L10-18; từ thửa L11-1 đến thửa L11-17; từ thửa L12-1 đến thửa L12-24; từ thửa


L13-1 đến thửa L13-12; từ thửa L14-1 đến thửa L14-9 và từ thửa L15-1 đến thửa L15-7 (chi tiết theo phương án đính kèm).

**Điều 2.** Giao Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng xã thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất theo phương án được phê duyệt và quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, Giám đốc Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng, Trưởng Thuế cơ sở 18 thành phố Hà Nội, Trưởng Phòng giao dịch số 11 - Kho bạc Nhà nước khu vực 1, Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 (để t/hiện);
- Đ/c Chủ tịch UBND xã (để b/cáo);
- Lưu: VT, KT (Tinh). 

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phùng Đình Quý**



ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ TIẾN THẮNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tiến Thắng, ngày tháng năm 2026

## PHƯƠNG ÁN

**Đấu giá quyền sử dụng đất ở đối với 116 thửa đất  
tại điểm TL-03, thôn Yên Bài, xã Tiên Thắng, thành phố Hà Nội**  
(Kèm theo Quyết định số: 1023/QĐ-UBND ngày 25/5/2026 của UBND xã)

### I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản ngày 27/6/2024;

Căn cứ Luật Quản lý thuế năm 2019; Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15; số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Thông tư của các Bộ: số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2026/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15; số 20/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp quy định cơ chế, chính sách về giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải đấu giá, chi phí đăng thông báo lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, chi phí thông báo công khai việc đấu giá trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia, chi phí sử dụng Cổng Đấu giá tài sản quốc gia để đấu giá bằng hình thức trực tuyến; số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản, quy định việc thu, chi, quản lý và sử dụng tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước của người tham gia đấu giá không được nhận lại theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị quyết số 66.11/2026/NQ-CP ngày 06/01/2026 của Chính phủ quy định xử lý khó khăn, vướng mắc về đấu giá quyền sử dụng đất trong trường hợp giao đất ở theo quy định của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 52/2025/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định về Bảng giá đất lần đầu để công bố và áp dụng từ ngày 01/01/2026 trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1311/QĐ-BTP ngày 22/4/2025 của Bộ Tư pháp ban hành khung giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá;

Căn cứ các Quyết định của UBND thành phố Hà Nội: số 61/2024/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 về việc Ban hành quy định về một số nội dung thuộc lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 19/2026/QĐ-UBND ngày 02/02/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 33/2026/QĐ-UBND ngày 25/3/2026 về việc phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 14/5/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Mê Linh cũ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Mê Linh;

Căn cứ các Quyết định của UBND huyện Mê Linh cũ: số 4636/QĐ-UBND ngày 06/7/2023 về phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án: Xây dựng HTKT khu đất đấu giá QSD đất tại điểm TL-03, thôn Yên Bài, xã Tự Lập (nay là xã Tiến Thắng); số 6501/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 về việc phê duyệt dự án: Xây dựng HTKT khu đất đấu giá QSD đất tại điểm TL-03 (giai đoạn 1), thôn Yên Bài, xã Tiến Thắng;

Căn cứ Kế hoạch số 236/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Tiến Thắng về đấu giá quyền sử dụng đất năm 2026 trên địa bàn xã Tiến Thắng;

Căn cứ Quyết định số 966/QĐ-UBND ngày 19/5/2025 của UBND xã Tiến Thắng về việc giao 37.963,4 m<sup>2</sup> đất cho Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng để thực hiện dự án: Xây dựng HTKT khu đất đấu giá QSD đất tại điểm TL-03 (giai đoạn 1), thôn Yên Bài, xã Tiến Thắng.

Căn cứ các quy định và văn bản pháp luật khác có liên quan.

## **II. TỔNG QUAN VỀ KHU ĐẤT ĐẤU GIÁ QSD ĐẤT**

### **1. Đơn vị tổ chức đấu giá**

UBND xã Tiến Thắng giao cho Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng tổ chức thực hiện việc đấu giá; lựa chọn và ký hợp đồng thuê Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thực hiện cuộc đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định.

### **2. Phạm vi áp dụng**

Phương án này quy định trình tự, thủ tục, phương thức, hình thức đấu giá, quyền và trách nhiệm của đơn vị tổ chức đấu giá, Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, đối tượng tham gia đấu giá quyền sử dụng đất đối với 116 thửa đất tại điểm

TL-03, thôn Yên Bài, xã Tiên Thắng, thành phố Hà Nội.

### 3. Danh mục, vị trí, diện tích và hạ tầng kỹ thuật

#### 3.1. Vị trí, ranh giới khu đất

- Phía Đông tiếp giáp với trụ sở Đảng ủy xã;
- Phía Tây giáp khu dân cư hiện trạng;
- Phía Nam giáp khu dân cư hiện trạng;
- Phía Bắc giáp đường giao thông.

#### 3.2. Hạ tầng kỹ thuật, diện tích

- Hạ tầng kỹ thuật thửa đất: Cho phép thực hiện các thủ tục đấu giá QSD đất và tổ chức đấu giá QSD đất song song với việc hoàn thiện đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật dự án; Tuy nhiên đảm bảo pháp lý theo quy định để giao đất cho người trúng đấu giá QSD đất khi đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước.

- Tổng diện tích khu đất: 37.963,4 m<sup>2</sup>, trong đó:

+ Đất ở đấu giá (giai đoạn 1): 11.489,8 m<sup>2</sup> được chia làm 116 thửa, gồm các thửa: từ thửa L08-1 đến thửa L08-15; từ thửa L09-1 đến thửa L09-14; từ thửa L10-1 đến thửa L10-18; từ thửa L11-1 đến thửa L11-17; từ thửa L12-1 đến thửa L12-24; từ thửa L13-1 đến thửa L13-12; từ thửa L14-1 đến thửa L14-9 và từ thửa L15-1 đến thửa L15-7.

+ Đất nhà ở xã hội: 2.616,8 m<sup>2</sup>;

+ Đất hạ tầng kỹ thuật; đường giao thông nội bộ: 23.856,8 m<sup>2</sup>;

+ Khoảng lùi xây dựng: 2,5m so với chỉ giới đường đỏ.

#### 3.3. Bảng chỉ tiêu sử dụng đất đấu giá như sau:

STT	Loại đất	Lô đất	Số thửa	Ký hiệu	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tầng cao tối đa (tầng)	Mật độ xây dựng (%)
1	Đất ở	L-08	15		1.462,10		
				L08-1	87,50	5	100,00
				L08-2	87,50	5	100,00
				L08-3	87,50	5	100,00
				L08-4	87,50	5	100,00
				L08-5	87,50	5	100,00
				L08-6	87,50	5	100,00
				L08-7	197,30	5	70,50
				L08-8	127,30	5	84,50

STT	Loại đất	Lô đất	Số thửa	Ký hiệu	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tầng cao tối đa (tầng)	Mật độ xây dựng (%)
				L08-9	87,50	5	100,00
				L08-10	87,50	5	100,00
				L08-11	87,50	5	100,00
				L08-12	87,50	5	100,00
				L08-13	87,50	5	100,00
				L08-14	87,50	5	100,00
				L08-15	87,50	5	100,00
<b>2</b>	<b>Đất ở</b>	<b>L-09</b>	<b>14</b>		<b>1.351,20</b>		
				L09-1	175,80	5	74,80
				L09-2	87,50	5	100,00
				L09-3	87,50	5	100,00
				L09-4	87,50	5	100,00
				L09-5	87,50	5	100,00
				L09-6	87,50	5	100,00
				L09-7	87,50	5	100,00
				L09-8	87,50	5	100,00
				L09-9	87,50	5	100,00
				L09-10	87,50	5	100,00
				L09-11	87,50	5	100,00
				L09-12	87,50	5	100,00
				L09-13	87,50	5	100,00
				L09-14	125,40	5	84,90
<b>3</b>	<b>Đất ở</b>	<b>L-10</b>	<b>18</b>		<b>1.742,20</b>		
				L10-1	162,30	5	77,50
				L10-2	87,50	5	100,00
				L10-3	87,50	5	100,00
				L10-4	87,50	5	100,00
				L10-5	87,50	5	100,00
				L10-6	87,50	5	100,00
				L10-7	87,50	5	100,00
				L10-8	87,50	5	100,00
				L10-9	87,50	5	100,00
				L10-10	87,50	5	100,00
				L10-11	87,50	5	100,00
				L10-12	87,50	5	100,00
				L10-13	87,50	5	100,00
				L10-14	87,50	5	100,00
				L10-15	87,50	5	100,00

STT	Loại đất	Lô đất	Số thửa	Ký hiệu	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tầng cao tối đa (tầng)	Mật độ xây dựng (%)
				L10-16	87,50	5	100,00
				L10-17	87,50	5	100,00
				L10-18	179,90	5	74,00
<b>4</b>	<b>Đất ở</b>	<b>L-11</b>	<b>17</b>		<b>1.647,30</b>		
				L11-1	87,50	5	100,00
				L11-2	87,50	5	100,00
				L11-3	87,50	5	100,00
				L11-4	87,50	5	100,00
				L11-5	87,50	5	100,00
				L11-6	87,50	5	100,00
				L11-7	87,50	5	100,00
				L11-8	159,40	5	78,10
				L11-9	175,40	5	74,90
				L11-10	87,50	5	100,00
				L11-11	87,50	5	100,00
				L11-12	87,50	5	100,00
				L11-13	87,50	5	100,00
				L11-14	87,50	5	100,00
				L11-15	87,50	5	100,00
				L11-16	87,50	5	100,00
				L11-17	87,50	5	100,00
<b>5</b>	<b>Đất ở</b>	<b>L-12</b>	<b>24</b>		<b>2.322,40</b>		
				L12-1	152,40	5	79,50
				L12-2	85,80	5	100,00
				L12-3	85,80	5	100,00
				L12-4	85,80	5	100,00
				L12-5	85,80	5	100,00
				L12-6	85,80	5	100,00
				L12-7	85,80	5	100,00
				L12-8	85,80	5	100,00
				L12-9	85,80	5	100,00
				L12-10	85,80	5	100,00
				L12-11	85,80	5	100,00
				L12-12	167,60	5	76,50
				L12-13	134,90	5	83,00
				L12-14	85,80	5	100,00
				L12-15	85,80	5	100,00
				L12-16	85,80	5	100,00
				L12-17	85,80	5	100,00
				L12-18	85,80	5	100,00
				L12-19	85,80	5	100,00
				L12-20	85,80	5	100,00
				L12-21	85,80	5	100,00

STT	Loại đất	Lô đất	Số thửa	Ký hiệu	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tầng cao tối đa (tầng)	Mật độ xây dựng (%)
				L12-22	85,80	5	100,00
				L12-23	85,80	5	100,00
				L12-24	151,50	5	79,70
<b>6</b>	<b>Đất ở</b>	<b>L-13</b>	<b>12</b>		<b>1.336,50</b>		
				L13-1	237,00	5	66,30
				L13-2	100,00	5	90,00
				L13-3	100,00	5	90,00
				L13-4	100,00	5	90,00
				L13-5	100,00	5	90,00
				L13-6	100,00	5	90,00
				L13-7	100,00	5	90,00
				L13-8	100,00	5	90,00
				L13-9	99,90	5	90,10
				L13-10	99,90	5	90,10
				L13-11	99,90	5	90,10
				L13-12	99,80	5	90,20
<b>7</b>	<b>Đất ở</b>	<b>L-14</b>	<b>9</b>		<b>852,10</b>		
				L14-1	85,80	5	100,00
				L14-2	85,50	5	100,00
				L14-3	85,20	5	100,00
				L14-4	166,50	5	76,70
				L14-5	104,50	5	89,10
				L14-6	79,70	5	100,00
				L14-7	80,70	5	100,00
				L14-8	81,60	5	100,00
				L14-9	82,60	5	100,00
<b>8</b>	<b>Đất ở</b>	<b>L-15</b>	<b>7</b>		<b>776,00</b>		
				L15-1	99,90	5	90,10
				L15-2	99,90	5	90,10
				L15-3	99,90	5	90,10
				L15-4	99,90	5	90,10
				L15-5	177,90	5	74,40
				L15-6	100,00	5	90,00
				L15-7	98,50	5	91,50
<b>Cộng</b>			<b>116</b>		<b>11.489,80</b>		

#### 4. Mục đích, thời gian và hình thức sử dụng đất

- Mục đích sử dụng: Đất ở.
- Thời hạn sử dụng: Lâu dài.
- Hình thức sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

#### 5. Dự kiến thời gian tổ chức đấu giá và giá trị thu được

- Dự kiến thời gian tổ chức đấu giá: Từ tháng 6 năm 2026 đến khi hoàn thành đấu giá hết các thửa đất.

- Dự kiến số tiền trúng đấu giá khoảng: 450 tỷ đồng; Số tiền trên sẽ thu nộp vào ngân sách nhà nước sau đó UBND xã điều tiết theo quy định.

- Phương thức lựa chọn Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thực hiện phiên đấu giá: thực hiện theo điều 56 Luật đấu giá tài sản; Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản và các quy định hiện hành.

- Đơn vị được giao tổ chức thực hiện việc đấu giá: Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng đăng Thông báo lựa chọn Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thực hiện phiên đấu giá trên Cổng đấu giá tài sản quốc gia; cổng thông tin điện tử xã Tiến Thắng và lựa chọn trên cơ sở các tiêu chí mời tham gia.

### **6. Nguồn kinh phí cho hoạt động đấu giá quyền sử dụng đất**

Thực hiện theo Thông tư 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; quy định việc thu, chi, quản lý và sử dụng tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước của người tham gia đấu giá không được nhận lại theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản và các quy định của pháp luật hiện hành.

## **III. QUY ĐỊNH CHUNG**

**1. Nguyên tắc, điều kiện tổ chức đấu giá** *(Thực hiện theo quy định tại Điều 6 Luật đấu giá tài sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản).*

### **1.1. Nguyên tắc đấu giá**

Việc đấu giá quyền sử dụng đất được thực hiện theo nguyên tắc cơ bản sau:

- Bảo đảm tính độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và tuân thủ quy định của pháp luật.

- Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá, Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, đấu giá viên.

- Phiên đấu giá phải do đấu giá viên điều hành, trừ trường hợp phiên đấu giá do Hội đồng đấu giá tài sản thực hiện.

### **1.2. Điều kiện tổ chức đấu giá**

Việc đấu giá quyền sử dụng đất được thực hiện đối với từng thửa đất. Thửa đất đưa ra đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định phải có từ 02 người đăng ký tham gia đấu giá, 02 người tham gia đấu giá và 02 người trả giá hợp lệ (có phiếu trả giá hợp lệ) trở lên.

Trường hợp đưa ra đấu giá nhiều thửa đất trong cùng một đợt phải đảm bảo điều kiện: mỗi thửa đất có từ 02 người đăng ký tham gia đấu giá, 02 người tham gia đấu giá và 02 người trả giá hợp lệ (có phiếu trả giá hợp lệ) trở lên.

**2. Đối tượng, điều kiện tham gia đấu giá** (*Thực hiện theo quy định tại Điều 38 Luật đấu giá tài sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản*).

**2.1. Đối tượng, điều kiện tham gia đấu giá**

Đối tượng tham gia đấu giá: Người có đủ năng lực hành vi dân sự và thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất theo quy định tại Điều 119 và Điều 125 Luật Đất đai 2024 và có đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 55 Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ, không sử dụng vốn ngân sách nhà nước để tham gia đấu giá và có đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ và tiền đặt trước cho đơn vị thực hiện phiên đấu giá tài sản theo quy định.

**2.2. Các trường hợp không được tham gia đấu giá quyền sử dụng đất**

a) Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;

b) Người làm việc trong Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thực hiện phiên đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành phiên đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản;

c) Người được chủ sở hữu tài sản uỷ quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật;

d) Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người quy định tại điểm c khoản này;

đ) Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó;

e) Các trường hợp không đủ điều kiện quy định tại mục 1.

**2.3. Nghiêm cấm người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, cá nhân, tổ chức khác thực hiện các hành vi sau đây:**

- Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá;

- Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để dìm giá, nâng giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

- Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá;

- Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

- Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản;

- Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

- Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

#### **2.4. Cách thức đăng ký tham gia đấu giá**

- Mỗi người đăng ký tham gia đấu giá phải nộp hồ sơ tham gia đấu giá và nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá. Một người đăng ký tham gia đấu giá phải nộp hồ sơ, nộp khoản tiền mua hồ sơ và tiền đặt trước tương ứng với số lượng thửa đất đăng ký đấu giá.

- Người tham gia đấu giá phải nộp hồ sơ, nộp tiền mua hồ sơ và tiền đặt trước theo quy định tại Phương án này.

- Tiền dùng trong đấu giá: Việt Nam đồng.

### **3. Xét duyệt điều kiện tham gia đấu giá**

**3.1.** Kết thúc thời gian tiếp nhận hồ sơ, toàn bộ hồ sơ của các khách hàng sẽ được Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản cho vào hòm, khóa kín, niêm phong. Trước khi tổ chức đấu giá, Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng phối hợp với Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản tổ chức mở niêm phong hòm đựng hồ sơ, bóc phong bì đăng ký ký hiệu thửa đất, lập danh sách khách hàng tham gia đấu giá, xét duyệt điều kiện của các hồ sơ tham gia đấu giá đã nộp. Căn cứ vào số lượng người tham gia đấu giá để sắp xếp thời gian tổng hợp, xét duyệt điều kiện tham gia đấu giá cho phù hợp.

**3.2.** Việc tổ chức xét duyệt điều kiện tham gia đấu giá quyền sử dụng đất phải thực hiện trong điều kiện bảo mật, được lập thành văn bản, các thành phần tham dự phải ký tên xác nhận nội dung và được lưu trữ trong hồ sơ tham gia đấu giá. Thông báo công khai danh sách những người không đủ điều kiện tham gia đấu giá quyền sử dụng đất tại đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất và đơn vị thực hiện phiên đấu giá quyền sử dụng đất.

**3.3.** Hồ sơ xét duyệt điều kiện tham gia đấu giá, danh sách người đăng ký tham gia đấu giá và danh sách người đủ điều kiện tham gia đấu giá được bảo quản theo chế độ Mật.

### **4. Giá khởi điểm, bước giá**

#### **4.1. Giá khởi điểm:**

- Giá khởi điểm vòng đấu giá số 01: là giá khởi điểm đấu giá được UBND xã Tiên Thắng phê duyệt.

- Giá khởi điểm vòng đấu số 02 trở đi: là giá trả hợp lệ, cao nhất của vòng đấu giá trước liền kề.

#### **4.2. Bước giá:**

- Bước giá áp dụng cho vòng đấu giá số 01 là: 30.000.000 đồng/01 bước giá/01m<sup>2</sup> (Ba mươi triệu đồng trên một bước giá trên một mét vuông).

- Bước giá áp dụng cho vòng đấu giá số 02 trở đi là: 1.000.000 đồng/01 bước giá/01m<sup>2</sup> (Một triệu đồng trên một bước giá trên một mét vuông).

**5. Hình thức, phương thức đấu giá** (Thực hiện theo quy định tại Điều 40 Luật đấu giá tài sản)

### 5.1. Hình thức đấu giá

Đấu giá bằng hình thức bỏ phiếu trực tiếp nhiều vòng tại cuộc đấu giá và tối đa 02 vòng đấu giá; trường hợp vòng đấu giá số 02 có từ 02 người trở lên có giá trả hợp lệ cao nhất bằng nhau trong đó có từ 01 người trở lên có nhu cầu đấu giá tiếp thì tiếp tục đấu giá.

### 5.2. Phương thức đấu giá

Đấu giá theo phương thức trả giá lên.

**6. Trình tự tổ chức cuộc đấu giá bằng hình thức bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá** (Thực hiện theo quy định tại Điều 42 Luật đấu giá tài sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản).

- Giới thiệu bản thân, người giúp việc; công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá;

- Đọc Quy chế cuộc đấu giá; Giới thiệu khu đất đấu giá;

- Nhắc lại mức giá khởi điểm trong trường hợp công khai giá khởi điểm;

- Thông báo bước giá, thời gian viết và bỏ phiếu trả giá;

- Phát phiếu cho người tham gia đấu giá;

- Hướng dẫn cách trả giá và trả lời câu hỏi của người tham gia đấu giá;

- Nhắc lại yêu cầu đối với phiếu trả giá hợp lệ, thời gian để thực hiện việc ghi phiếu;

- Công bố giá trả cao nhất với sự giám sát của ít nhất một người tham gia đấu giá.

- Điều hành việc trả giá theo quy định tại Điều 42 Luật Đấu giá tài sản.

### 7. Quy định về tiền mua hồ sơ đấu giá, tiền đặt trước tham gia đấu giá

Khi người tham gia đấu giá tự nguyện tham gia thì phải nộp tiền mua hồ sơ và phải nộp tiền đặt trước, số tiền đặt trước không quá 40% giá trị thửa đất tính theo giá khởi điểm (chi tiết tại Thông báo mời tham gia đấu giá).

Địa điểm nộp tiền mua hồ sơ: cụ thể theo Thông báo mời tham gia đấu giá.

Hình thức nộp khoản tiền đặt trước: Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có 03 tài khoản ngân hàng để nhận khoản tiền đặt trước. Người tham gia đấu giá nộp tiền vào 01 trong 03 tài khoản ngân hàng của Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (thông tin cụ thể theo Thông báo mời tham gia đấu giá). Người tham gia đấu

giá có thể đăng ký đấu giá một hay nhiều thửa đất với điều kiện phải nộp tiền mua hồ sơ và nộp tiền đặt trước tương ứng với số lượng thửa đất đăng ký đấu giá. Khoản tiền đặt trước đã nộp của người trúng đấu giá được tính vào tổng số tiền phải nộp cho thửa đất trúng đấu giá.

Người không trúng đấu giá và không vi phạm phương án đấu giá, quy chế cuộc đấu giá, quy định của pháp luật bị áp dụng hình thức tịch thu tiền đặt trước; người không đủ điều kiện tham gia đấu giá sẽ được hoàn trả khoản tiền đặt trước trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá;

Khoản tiền đặt trước không được hoàn trả cho người tham gia đấu giá trong các trường hợp được quy định tại Khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản hoặc bị hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá theo quy định tại phương án này;

Người tham gia đấu giá có quyền từ chối tham gia đấu giá và được nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản, thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá, hình thức đấu giá, phương thức đấu giá đã niêm yết, thông báo công khai.

## **8. Hồ sơ mời tham gia đấu giá, Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá**

### **8.1. Hồ sơ mời tham gia đấu giá**

- Thông báo mời tham gia đấu giá.
- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá.
- Phương án đấu giá quyền sử dụng đất;
- Quy chế cuộc đấu giá quyền sử dụng đất, Nội quy phòng đấu giá;
- Giới thiệu quy hoạch khu đất, mục đích sử dụng và các công trình hạ tầng kỹ thuật khu đất.
- Sơ đồ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu đất đấu giá.
- Quy định về điều kiện tham gia đấu giá; thời gian, địa điểm nộp hồ sơ tham gia đấu giá.
- Thời gian xem xét thực địa.

### **8.2. Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá**

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu, có đóng dấu treo của Tổ chức đấu giá tài sản (ghi đủ các nội dung theo mẫu, ký và ghi rõ họ tên). Phiếu đăng ký ghi rõ số hiệu thửa đất tham gia đấu giá được người tham gia đấu giá hoặc người nộp hồ sơ tham gia đấu giá cho vào phong bì ghi tên, dán kín và được nộp theo thời gian quy định cùng với điều kiện phải nộp đủ khoản tiền đặt trước tương ứng với số lượng thửa đất đăng ký đấu giá. (Phong bì đăng ký ký hiệu thửa đất tham gia đấu giá được bảo mật và chỉ được mở trong buổi xét duyệt điều kiện tham gia đấu giá). Thửa đất đăng ký đấu giá được ghi trong Phiếu đăng ký phải trùng với ký hiệu thửa đất đưa ra đấu giá. Trường hợp thửa đất đăng ký đấu giá trong Phiếu đăng ký không trùng với ký hiệu thửa đất đưa ra

đấu giá thì hồ sơ được coi là không hợp lệ, không được tham gia phiên đấu giá và sẽ được hoàn trả lại khoản tiền đặt trước.

- Bản sao Căn cước công dân/Hộ chiếu (còn thời hạn);
- Chứng từ xác định khoản tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá đã nộp để đăng ký tham gia đấu giá quyền sử dụng đất.
- Văn bản hoặc Giấy ủy quyền có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền (nếu có).
- Hồ sơ tham gia đấu giá được bỏ vào phong bì A4 để nộp cho tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để xét duyệt điều kiện tham gia đấu giá theo quy định.
- Mỗi một bộ hồ sơ chỉ được đăng ký tham gia đấu giá tại 01 thửa đất.

Trường hợp các Giấy tờ không công chứng hoặc chứng thực thì phải xuất trình bản gốc để đối chiếu.

**9. Niêm yết, thông báo công khai việc đấu giá; Thời gian, địa điểm bán hồ sơ, nộp hồ sơ, thu tiền đặt trước** (Thực hiện theo quy định tại Điều 35, 38, 57 Luật đấu giá tài sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản).

Thời gian niêm yết việc đấu giá QSD đất, bán và tiếp nhận hồ sơ đấu giá thực hiện theo quy định tại các Điều 35, Điều 38 Luật Đấu giá tài sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản.

Thông báo công khai việc đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện theo quy định tại Điều 57 Luật đấu giá tài sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản.

Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ, thu tiền bán hồ sơ, tiền đặt trước thực hiện theo quy định hiện hành và theo Thông báo mời tham gia đấu giá của Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

**10. Cách xác định người trúng đấu giá** (Thực hiện theo quy định tại Điều 42 Luật đấu giá tài sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản).

Việc xác định người trúng đấu giá dựa trên 2 tiêu chí: có phiếu trả giá hợp lệ và có giá trả hợp lệ:

- Phiếu trả giá hợp lệ: là phiếu do Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phát hành (phiếu theo mẫu in sẵn, có đóng dấu của Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản); phiếu ghi đầy đủ các nội dung theo mẫu, nộp đúng thời gian theo quy định, đã ký và ghi đầy đủ họ và tên. Số tiền trả giá bằng chữ và bằng số trong phiếu trả giá phải thống nhất, nếu có sự sai lệch thì sẽ lấy giá trị bằng chữ để xét giá.

- Giá trả hợp lệ: Là giá ghi trong phiếu trả giá, bằng giá khởi điểm cộng với số nguyên lần bước giá. Trường hợp người tham gia đấu giá nếu trả sai bước giá sẽ được làm tròn theo nguyên tắc cộng tăng lên cho tròn bước giá kế tiếp để xét giá.

+ Giá trả hợp lệ vòng đấu giá số 01: là giá ghi trong phiếu trả giá, tối thiểu

bằng giá khởi điểm + 01 bước giá.

+ Giá trả hợp lệ vòng đấu giá số 02 trở đi: là giá ghi trong phiếu trả giá, bằng giá khởi điểm của vòng đấu + n lần bước giá 1.000.000 đồng/m<sup>2</sup> (n là số nguyên lớn hơn hoặc bằng 1: n=1,2,3,4,5,...).

- Trường hợp người tham gia đấu giá trả bằng hoặc dưới giá khởi điểm là không hợp lệ, sẽ bị áp dụng hình thức xử lý vi phạm theo quy định và không được tiếp tục tham gia đấu giá.

- Giá trả ghi trên phiếu trả giá (mặc định): *đơn vị tính trên 01 (một) mét vuông.*

- Giá xét trúng đấu giá: là giá trả hợp lệ và cao nhất so với giá khởi điểm.

### **\* Cách thức xác định người trúng đấu giá**

Người trúng đấu giá:

- Là người duy nhất có phiếu trả giá hợp lệ và có giá trả hợp lệ cao nhất cho 1m<sup>2</sup> đất tại vòng đấu giá số 02 hoặc vòng đấu giá số 01 trong trường hợp vòng đấu giá số 02 không còn ai tham gia trả giá.

- Trường hợp tại vòng đấu giá số 02 có từ 02 người trở lên có giá trả hợp lệ cao nhất bằng nhau. Đấu giá viên hỏi những người đó có đấu giá tiếp hay không, nếu tất cả những người đó không đồng ý đấu giá tiếp thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá. Người bốc được thăm trúng đấu giá là người trúng đấu giá.

- Trường hợp tại vòng đấu giá số 02 có từ 02 người trở lên có giá trả hợp lệ cao nhất bằng nhau. Đấu giá viên hỏi những người đó đấu giá tiếp hay không, nếu có từ 01 người trở lên có nhu cầu đấu giá tiếp thì tiếp tục đấu giá. Người trả giá hợp lệ cao nhất tại vòng đấu giá cuối cùng là người trúng đấu giá hoặc người trả giá hợp lệ cao nhất tại vòng đấu giá trước liền kề vòng đấu giá cuối cùng là người trúng đấu giá nếu vòng đấu giá cuối cùng không còn ai tham gia trả giá. Trường hợp tại vòng đấu giá liền kề trước vòng đấu giá cuối cùng có từ 02 người trở lên trả giá hợp lệ cao nhất bằng nhau thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá. Người bốc được thăm trúng đấu giá là người trúng đấu giá.

**11. Xử lý các trường hợp phát sinh trong phiên đấu giá** (*Thực hiện theo quy định tại Điều 44,50,51 Luật đấu giá tài sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản*)

#### **11.1. Rút lại giá đã trả**

Tại phiên đấu giá, nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề trước đó.

Người rút lại giá đã trả bị tước quyền tham dự phiên đấu giá và không được nhận lại khoản tiền đặt trước.

#### **11.2. Từ chối kết quả trúng đấu giá**

Sau khi đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá đã công bố người trúng đấu giá mà tại cuộc đấu giá người này từ chối kết quả trúng đấu giá thì người trả giá

liên kê là người trúng đấu giá, nếu giá liên kê đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và người trả giá liên kê chấp nhận trúng đấu giá quyền sử dụng đất đối với thửa đất đó.

Trường hợp có từ 02 người trả giá liên kê trở lên (giá liên kê đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá) và đều chấp nhận trúng đấu giá quyền sử dụng đất đối với thửa đất đó thì Đấu giá viên tổ chức cho những người đó đấu giá tiếp để xác định người trúng đấu giá (Vòng đấu phụ), mức giá khởi điểm để đấu giá tiếp là mức giá liên kê đó.

Nếu trong số những người có giá trả cao nhất có người tiếp tục trả giá thì Đấu giá viên phát phiếu trả giá cho người đó, đấu giá viên công bố người đó là người trúng đấu giá nếu người đó có giá trả cao hơn. Nếu tất cả người có giá trả cao nhất không đồng ý đấu giá tiếp thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá.

Trường hợp giá liên kê cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liên kê không chấp nhận trúng đấu giá quyền sử dụng đất đối với thửa đất đó thì cuộc đấu giá không thành.

Người từ chối kết quả trúng đấu giá không được nhận lại khoản tiền đặt trước.

**11.3. Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá** (Khoản 3 Điều 44 Luật đấu giá tài sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản).

Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá được coi như không nhận trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định. Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá không được nhận lại khoản tiền đặt trước.

*\* Giá liên kê và giá đã trả của người trúng đấu giá trong trường hợp này được hiểu là giá trị của cả thửa đất đưa ra đấu giá.*

#### **IV. THỰC HIỆN KẾT QUẢ PHIÊN ĐẤU GIÁ**

**12. Các trường hợp không được trả lại tiền đặt trước** (Thực hiện theo quy định tại Điều 39 Luật đấu giá tài sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản).

Những hành vi sau đây bị coi là vi phạm Phương án đấu giá, bị xử lý tịch thu tiền đặt trước và bị loại khỏi danh sách tham dự đấu giá.

a) Đã nộp khoản tiền đặt trước nhưng không tham dự phiên đấu giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng.

b) Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật Đấu giá tài sản.

c) Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật Đấu giá tài sản.

d) Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật Đấu giá tài sản.

đ) Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật Đấu

giá tài sản.

e) Bị hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá do không nộp tiền trúng đấu giá đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định tại Mục 15 của Phương án đấu giá này.

**13. Quyền và trách nhiệm của người trúng đấu giá** (*Thực hiện theo quy định tại Điều 48 Luật đấu giá tài sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản*).

### **13.1. Người trúng đấu giá có các quyền sau đây**

- Được công nhận kết quả trúng đấu giá và làm các thủ tục để nhận đất, xác lập quyền sử dụng đất theo quy định.
- Được hưởng các quyền của người sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai.
- Được quyền sử dụng hạ tầng kỹ thuật trong khu đất và kết nối hạ tầng kỹ thuật ngoài khu đất để phục vụ cho việc sử dụng đất.
- Được trả lại tiền đặt trước khi không trúng đấu giá và không thuộc trường hợp không được trả lại tiền đặt trước;
- Được nhận lại khoản tiền đặt trước và tiền mua hồ sơ trong trường hợp dừng hoặc tạm hoãn tổ chức phiên đấu giá QSD đất.
- Được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản đấu giá đối với tài sản phải đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng theo quy định của pháp luật;

### **13.2. Người trúng đấu giá có các nghĩa vụ sau đây**

- Nộp đầy đủ tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo Quyết định công nhận kết quả đấu giá quyền sử dụng đất và chuyển chứng từ đã nộp tiền cho Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng để làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.
- Chịu sự quản lý và giám sát của Nhà nước về đất đai, môi trường, quy hoạch, xây dựng trong quá trình đầu tư, xây dựng và thực hiện thủ tục cấp phép xây dựng theo quy định.
- Người trúng đấu giá quyền sử dụng đất có trách nhiệm nộp lệ phí trước bạ đất theo quy định của Bộ Tài chính trước khi được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

## **14. Phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất**

**14.1.** Trong thời hạn không quá năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận bàn giao hồ sơ, biên bản đấu giá, danh sách người trúng đấu giá quyền sử dụng đất từ đơn vị thực hiện phiên đấu giá quyền sử dụng đất. Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng lập hồ sơ gửi phòng Kinh tế để trình UBND xã ban hành quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất.

Phòng Kinh tế trình UBND xã phê duyệt quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất trong thời hạn không quá năm (05) ngày làm việc.

**14.2.** Ủy ban nhân dân xã ký ban hành quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định.

**15. Nộp tiền sử dụng đất sau khi có Quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất**

**15.1.** Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá của UBND xã, cơ quan Thuế gửi thông báo nộp tiền sử dụng đất cho người trúng đấu giá.

**15.2.** Thời hạn nộp tiền sử dụng đất:

- Trong thời hạn là 30 ngày, kể từ ngày ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất (*ngày ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất được tính là ngày thứ 01*) người sử dụng đất phải nộp 50% tiền sử dụng đất theo thông báo.
- Trong thời hạn là 45 ngày, kể từ ngày ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất, người sử dụng đất phải nộp 50% tiền sử dụng đất còn lại theo thông báo.

**16. Giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người trúng đấu giá**

**16.1.** Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng có trách nhiệm xác định mốc giới trước khi tổ chức đấu giá và phối hợp với phòng Kinh tế giao đất ngoài thực địa cho người trúng đấu giá.

**16.2.** Sau khi người trúng đấu giá đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính, Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng có văn bản đề nghị phòng Kinh tế tổ chức bàn giao đất và cấp Giấy chứng nhận QSD đất cho người trúng đấu giá.

**17. Hủy kết quả đấu giá quyền sử dụng đất, hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất**

- Trường hợp người trúng đấu giá không nộp tiền hoặc nộp không đủ tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo khoản 15 phương án này thì sau thời hạn phải hoàn thành việc nộp tiền ghi trong phương án đấu giá, cơ quan Thuế có trách nhiệm thông báo đến phòng Kinh tế trình Ủy ban nhân dân xã hủy quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất.

- Khoản tiền đặt cọc của người bị hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất được nộp vào Ngân sách nhà nước theo quy định.

- Số tiền sử dụng đất của người bị hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất đã nộp (không bao gồm khoản tiền đặt cọc) được hoàn trả lại mà không được tính lãi suất, trượt giá.

- Người trúng đấu giá QSD đất vi phạm nghĩa vụ nộp tiền trúng đấu giá QSD đất dẫn đến quyết định công nhận kết quả đấu giá bị hủy thì bị cấm tham gia đấu giá đối với QSD đất như sau: từ 02 năm đến 05 năm đối với trường hợp người trúng đấu giá không nộp tiền trúng đấu giá; từ 06 tháng đến 03 năm đối với trường hợp người trúng đấu giá nộp không đầy đủ tiền trúng đấu giá.

**18. Các vi phạm khác trong quá trình thực hiện**

**18.1.** Người tham gia đấu giá vi phạm Phương án đấu giá này, tùy theo

mức độ vi phạm sẽ xử lý theo Phương án đấu giá và quy định của pháp luật.

**18.2.** Người trúng giá được bàn giao đất mà sử dụng đất sai mục đích thì bị xử lý theo quy định của Luật Đất đai.

**18.3.** Bên tổ chức đấu giá nếu có vi phạm trong quá trình đấu giá, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

**18.4.** Các cán bộ, công chức không thực hiện trách nhiệm được giao hoặc lợi dụng chức vụ, quyền hạn cố ý làm trái, gây thiệt hại cho Nhà nước và những người tham gia đấu giá, vi phạm quy chế về quản lý, sử dụng đất đai, tùy theo mức độ sẽ bị xử lý hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

**18.5.** Khiếu nại, tố cáo có liên quan đến quá trình thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất được giải quyết theo quy định của Luật Khiếu nại, tố cáo; Luật Đất đai; Luật Dân sự; Luật đấu giá tài sản.

## **19. Tổ chức thực hiện**

Trong quá trình tổ chức thực hiện Phương án này nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh cần sửa đổi, bổ sung thì Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, giải quyết.

Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng, các phòng, ban, ngành liên quan, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản và các hộ gia đình, cá nhân tham gia đấu giá quyền sử dụng đất có trách nhiệm thực hiện Phương án này./.

Số: 1022 /QĐ-UBND

Tiến Thắng, ngày 25 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất đối với 116 thửa đất tại Điểm TL-03, thôn Yên Bài, xã Tiến Thắng, thành phố Hà Nội**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TIẾN THẮNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2025;*

*Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016 và các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Luật Đất đai 2024;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định chi tiết thi hành Luật đất đai;*

*Căn cứ Nghị quyết số 52/2025/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định về Bảng giá đất lần đầu để công bố và áp dụng từ ngày 01/01/2026 trên địa bàn thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ các Quyết định của UBND thành phố Hà Nội: số 61/2024/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 về việc Ban hành quy định về một số nội dung thuộc lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 19/2026/QĐ-UBND ngày 02/02/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 33/2026/QĐ-UBND ngày 25/3/2026 về việc phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 6734/STNMT-KTĐ ngày 01/8/2024 về việc hướng dẫn triển khai công tác xác định giá đất trên địa bàn Thành phố theo quy định tại Luật Đất đai số 31/2024/QH15 và Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 của Chính phủ;*

*Căn cứ Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 07/4/2026 của UBND thành phố Hà Nội về kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất năm 2026 trên địa bàn thành phố Hà Nội.*

*Căn cứ Kế hoạch số 236/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Tiến Thắng về đấu giá quyền sử dụng đất năm 2026 trên địa bàn xã Tiến Thắng;*

*Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 14/5/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Mê Linh cũ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Mê Linh;*

Căn cứ các Quyết định của UBND huyện Mê Linh cũ: số 4636/QĐ-UBND ngày 06/7/2023 về phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án: Xây dựng HTKT khu đất đấu giá QSD đất tại điểm TL-03, thôn Yên Bài, xã Tự Lập (nay là xã Tiến Thắng); số 6501/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 về việc phê duyệt dự án: Xây dựng HTKT khu đất đấu giá QSD đất tại điểm TL-03 (giai đoạn 1), thôn Yên Bài, xã Tiến Thắng;

Căn cứ Quyết định số 966/QĐ-UBND ngày 19/5/2026 của UBND xã Tiến Thắng về việc giao 37.963,4 m<sup>2</sup> đất cho Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng để thực hiện dự án: Xây dựng HTKT khu đất đấu giá QSD đất tại điểm TL-03 (giai đoạn 1), thôn Yên Bài, xã Tiến Thắng.

Xét đề nghị số Văn bản số 291/BQLDA-HC ngày 19/5/2026 của Ban quản lý dự án đầu tư – Hạ tầng và Tờ trình số 141/TTr-KT ngày 22/5/2026 của phòng Kinh tế.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất của 116 thửa đất ở tại điểm TL-03, xã Tiến Thắng, thành phố Hà Nội, như sau:

Giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất của 116 thửa đất ở tại điểm TL-03 (từ thửa L08-1 đến thửa L08-15; từ thửa L09-1 đến thửa L09-14; từ thửa L10-1 đến thửa L10-18; từ thửa L11-1 đến thửa L11 17; từ thửa L12-1 đến thửa L12-24; từ thửa L13-1 đến thửa L13-12; từ thửa L14-1 đến thửa L14-9 và từ thửa L15-1 đến thửa L15-7 ) là: **6.369.000 đồng/m<sup>2</sup> (Bằng chữ: Sáu triệu ba trăm sáu mươi chín nghìn đồng trên một mét vuông).**


Trong thời gian hiệu lực, nếu giá trong bảng giá đất và hệ số điều chỉnh giá đất của UBND thành phố Hà Nội có thay đổi thì Ban quản lý dự án đầu tư – Hạ tầng có trách nhiệm tổng hợp gửi phòng Kinh tế xem xét, báo cáo UBND xã điều chỉnh theo quy định.

**Điều 2.** Ban quản lý dự án đầu tư – Hạ tầng có trách nhiệm đảm bảo các thủ tục và điều kiện theo quy định trước khi tổ chức đấu giá.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng các phòng, ngành: Kinh tế; Ban quản lý dự án đầu tư – Hạ tầng; Đội thuế 18 thành phố Hà Nội; Kho bạc Nhà Nước khu vực 11 thành phố Hà Nội và các tổ chức; cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Đ/c Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Lưu: VT, KT. 

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phùng Đình Quý**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Đấu giá quyền sử dụng đất ở đối với 116 thửa đất  
tại điểm TL-03, thôn Yên Bài, xã Tiến Thắng, thành phố Hà Nội**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TIẾN THẮNG**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;*

*Căn cứ Luật Dân sự năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản ngày 27/6/2024;*

*Căn cứ Luật Quản lý thuế năm 2019; Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15; số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ các Thông tư của các Bộ: số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2026/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15; số 20/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp quy định cơ chế, chính sách về giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải đấu giá, chi phí đăng thông báo lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, chi phí thông báo công khai việc đấu giá trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia, chi phí sử dụng Cổng Đấu giá tài sản quốc gia để đấu giá bằng hình thức trực tuyến; số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản, quy định việc thu, chi, quản lý và sử dụng tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước của người tham gia đấu giá không được nhận lại theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản;*

*Căn cứ Nghị quyết số 66.11/2026/NQ-CP ngày 06/01/2026 của Chính phủ quy định xử lý khó khăn, vướng mắc về đấu giá quyền sử dụng đất trong trường hợp giao đất ở theo quy định của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị quyết số 52/2025/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định về Bảng giá đất lần đầu để công bố và áp dụng từ ngày 01/01/2026 trên địa bàn thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ Quyết định số 1311/QĐ-BTP ngày 22/4/2025 của Bộ Tư pháp ban hành khung giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá;*

*Căn cứ các Quyết định của UBND thành phố Hà Nội: số 61/2024/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 về việc Ban hành quy định về một số nội dung thuộc lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 19/2026/QĐ-UBND ngày 02/02/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 33/2026/QĐ-UBND ngày 25/3/2026 về việc phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 14/5/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Mê Linh cũ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Mê Linh;*

*Căn cứ các Quyết định của UBND huyện Mê Linh cũ: số 4636/QĐ-UBND ngày 06/7/2023 về phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án: Xây dựng HTKT khu đất đấu giá QSD đất tại điểm TL-03, thôn Yên Bài, xã Tự Lập (nay là xã Tiến Thắng); số 6501/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 về việc phê duyệt dự án: Xây dựng HTKT khu đất đấu giá QSD đất tại điểm TL-03 (giai đoạn 1), thôn Yên Bài, xã Tiến Thắng;*

*Căn cứ Kế hoạch số 236/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Tiến Thắng về đấu giá quyền sử dụng đất năm 2026 trên địa bàn xã Tiến Thắng;*

*Căn cứ các Quyết định của UBND xã Tiến Thắng: số 966/QĐ-UBND ngày 19/5/2025 về việc giao 37.963,4 m<sup>2</sup> đất cho Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng để thực hiện dự án: Xây dựng HTKT khu đất đấu giá QSD đất tại điểm TL-03 (giai đoạn 1), thôn Yên Bài, xã Tiến Thắng; số 1022/QĐ-UBND ngày 25/5/2026 về việc phê duyệt giá khởi điểm để tổ chức đấu giá QSD đất đối với 116 thửa đất tại điểm TL-03, thôn Yên Bài, xã Tiến Thắng; số 1023/QĐ-UBND ngày 25/5/2026 về việc phê duyệt phương án đấu giá QSD đất ở đối với 116 thửa đất tại điểm TL-03, thôn Yên Bài, xã Tiến Thắng.*

Xét đề nghị của Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng tại Tờ trình số 213/TTr-BQLDA ngày 26/5/2026 và Tờ trình số 426/TTr-KT ngày 26/5/2026 của phòng Kinh tế,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Đấu giá quyền sử dụng đất ở đối với 116 thửa đất tại điểm TL-03, thôn Yên Bài, xã Tiến Thắng, cụ thể như sau:

**1. Danh mục, vị trí ranh giới khu đất đấu giá, hiện trạng sử dụng đất, hạ tầng kỹ thuật khu đất đấu giá, thông tin quy hoạch xây dựng tổng mặt bằng:**

*1.1. Vị trí, ranh giới khu đất đấu giá:*

- Diện tích đấu giá: 11.489,8 m<sup>2</sup>;
- Số lượng thửa đất: 116 thửa, với những chỉ tiêu quy hoạch, cụ thể như sau:

STT	Loại đất	Lô đất	Số thửa	Ký hiệu	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tầng cao tối đa (tầng)	Mật độ xây dựng (%)
<b>1</b>	<b>Đất ở</b>	<b>L-08</b>	<b>15</b>		<b>1.462,10</b>		
				L08-1	87,50	5	100,00
				L08-2	87,50	5	100,00
				L08-3	87,50	5	100,00
				L08-4	87,50	5	100,00
				L08-5	87,50	5	100,00
				L08-6	87,50	5	100,00
				L08-7	197,30	5	70,50
				L08-8	127,30	5	84,50
				L08-9	87,50	5	100,00
				L08-10	87,50	5	100,00
				L08-11	87,50	5	100,00
				L08-12	87,50	5	100,00
				L08-13	87,50	5	100,00
				L08-14	87,50	5	100,00
				L08-15	87,50	5	100,00
<b>2</b>	<b>Đất ở</b>	<b>L-09</b>	<b>14</b>		<b>1.351,20</b>		
				L09-1	175,80	5	74,80
				L09-2	87,50	5	100,00
				L09-3	87,50	5	100,00
				L09-4	87,50	5	100,00
				L09-5	87,50	5	100,00
				L09-6	87,50	5	100,00
				L09-7	87,50	5	100,00
				L09-8	87,50	5	100,00
				L09-9	87,50	5	100,00
				L09-10	87,50	5	100,00
				L09-11	87,50	5	100,00
				L09-12	87,50	5	100,00

STT	Loại đất	Lô đất	Số thửa	Ký hiệu	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tầng cao tối đa (tầng)	Mật độ xây dựng (%)
				L09-13	87,50	5	100,00
				L09-14	125,40	5	84,90
<b>3</b>	<b>Đất ở</b>	<b>L-10</b>	<b>18</b>		<b>1.742,20</b>		
				L10-1	162,30	5	77,50
				L10-2	87,50	5	100,00
				L10-3	87,50	5	100,00
				L10-4	87,50	5	100,00
				L10-5	87,50	5	100,00
				L10-6	87,50	5	100,00
				L10-7	87,50	5	100,00
				L10-8	87,50	5	100,00
				L10-9	87,50	5	100,00
				L10-10	87,50	5	100,00
				L10-11	87,50	5	100,00
				L10-12	87,50	5	100,00
				L10-13	87,50	5	100,00
				L10-14	87,50	5	100,00
				L10-15	87,50	5	100,00
				L10-16	87,50	5	100,00
				L10-17	87,50	5	100,00
				L10-18	179,90	5	74,00
<b>4</b>	<b>Đất ở</b>	<b>L-11</b>	<b>17</b>		<b>1.647,30</b>		
				L11-1	87,50	5	100,00
				L11-2	87,50	5	100,00
				L11-3	87,50	5	100,00
				L11-4	87,50	5	100,00
				L11-5	87,50	5	100,00
				L11-6	87,50	5	100,00
				L11-7	87,50	5	100,00
				L11-8	159,40	5	78,10
				L11-9	175,40	5	74,90
				L11-10	87,50	5	100,00
				L11-11	87,50	5	100,00
				L11-12	87,50	5	100,00

STT	Loại đất	Lô đất	Số thửa	Ký hiệu	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tầng cao tối đa (tầng)	Mật độ xây dựng (%)
				L11-13	87,50	5	100,00
				L11-14	87,50	5	100,00
				L11-15	87,50	5	100,00
				L11-16	87,50	5	100,00
				L11-17	87,50	5	100,00
<b>5</b>	<b>Đất ở</b>	<b>L-12</b>	<b>24</b>		<b>2.322,40</b>		
				L12-1	152,40	5	79,50
				L12-2	85,80	5	100,00
				L12-3	85,80	5	100,00
				L12-4	85,80	5	100,00
				L12-5	85,80	5	100,00
				L12-6	85,80	5	100,00
				L12-7	85,80	5	100,00
				L12-8	85,80	5	100,00
				L12-9	85,80	5	100,00
				L12-10	85,80	5	100,00
				L12-11	85,80	5	100,00
				L12-12	167,60	5	76,50
				L12-13	134,90	5	83,00
				L12-14	85,80	5	100,00
				L12-15	85,80	5	100,00
				L12-16	85,80	5	100,00
				L12-17	85,80	5	100,00
				L12-18	85,80	5	100,00
				L12-19	85,80	5	100,00
				L12-20	85,80	5	100,00
				L12-21	85,80	5	100,00
				L12-22	85,80	5	100,00
				L12-23	85,80	5	100,00
				L12-24	151,50	5	79,70
<b>6</b>	<b>Đất ở</b>	<b>L-13</b>	<b>12</b>		<b>1.336,50</b>		
				L13-1	237,00	5	66,30
				L13-2	100,00	5	90,00
				L13-3	100,00	5	90,00

STT	Loại đất	Lô đất	Số thửa	Ký hiệu	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tầng cao tối đa (tầng)	Mật độ xây dựng (%)
				L13-4	100,00	5	90,00
				L13-5	100,00	5	90,00
				L13-6	100,00	5	90,00
				L13-7	100,00	5	90,00
				L13-8	100,00	5	90,00
				L13-9	99,90	5	90,10
				L13-10	99,90	5	90,10
				L13-11	99,90	5	90,10
				L13-12	99,80	5	90,20
<b>7</b>	<b>Đất ở</b>	<b>L-14</b>	<b>9</b>		<b>852,10</b>		
				L14-1	85,80	5	100,00
				L14-2	85,50	5	100,00
				L14-3	85,20	5	100,00
				L14-4	166,50	5	76,70
				L14-5	104,50	5	89,10
				L14-6	79,70	5	100,00
				L14-7	80,70	5	100,00
				L14-8	81,60	5	100,00
				L14-9	82,60	5	100,00
<b>8</b>	<b>Đất ở</b>	<b>L-15</b>	<b>7</b>		<b>776,00</b>		
				L15-1	99,90	5	90,10
				L15-2	99,90	5	90,10
				L15-3	99,90	5	90,10
				L15-4	99,90	5	90,10
				L15-5	177,90	5	74,40
				L15-6	100,00	5	90,00
				L15-7	98,50	5	91,50
<b>Cộng</b>			<b>116</b>		<b>11.489,80</b>		

1.2. *Hiện trạng sử dụng đất:* Hiện trạng các ô đất đấu giá là các ô đất trống đã hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, đủ điều kiện tổ chức đấu giá.

1.3. *Hạ tầng kỹ thuật khu đất đấu giá:*

Các thửa đất đấu giá đã hoàn thành xây dựng hạ tầng kỹ thuật xung quanh theo dự án được duyệt, khớp nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu vực.

1.4. *Thông tin quy hoạch xây dựng tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500:*

Khu đất đấu giá được UBND huyện Mê Linh chấp thuận theo các Quyết định: số 4636/QĐ-UBND ngày 06/7/2023 về phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án: Xây dựng HTKT khu đất đấu giá QSD đất tại điểm TL-03, thôn Yên Bài, xã Tự Lập (nay là xã Tiên Thắng); số 6501/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 về việc phê duyệt dự án: Xây dựng HTKT khu đất đấu giá QSD đất tại điểm TL-03 (giai đoạn 1), thôn Yên Bài, xã Tiên Thắng.

## **2. Mục đích, hình thức sử dụng đất, thời hạn sử dụng đất:**

2.1. *Mục đích sử dụng đất:* Đất ở.

2.2. *Hình thức sử dụng đất:* Đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất.

2.3. *Thời hạn sử dụng đất:* Lâu dài.

2.4. *Đơn vị được UBND xã Tiên Thắng giao tổ chức thực hiện đấu giá:*

Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng xã Tiên Thắng. Địa chỉ: thôn Kim Giao, xã Tiên Thắng, thành phố Hà Nội.

**Điều 2.** Giao Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng có trách nhiệm lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, ký hợp đồng thuê tổ chức hành nghề đấu giá tài sản theo quy định và tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất các thửa đất tại khu đất nêu trên theo đúng các quy định hiện hành và phương án đấu giá được phê duyệt, đảm bảo đúng tiến độ kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, Giám đốc Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng, Trưởng Thuế cơ sở 18 thành phố Hà Nội, Trưởng Phòng giao dịch số 11 - Kho bạc Nhà nước khu vực 1, Giám đốc tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thực hiện đấu giá, Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

### **Nơi nhận:**

- Đ/c Chủ tịch UBND xã;
- Như Điều 3 (đề t/h) ;
- CPVP;
- Lưu: VT, KT (Tinh).

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phùng Đình Quý**

# PHƯƠNG ÁN 1

